QUỐC HỘI KHÓA XIII
KỲ HỌP THỨ 06

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Trung tâm Tin học

BẢN TỔNG HỢP THẢO LUẬN TẠI HỘI TRƯỜNG

(Ghi theo băng ghi âm)

Buổi chiều ngày 05/11/2013

Nội dung:

Thảo luận ở hội trường về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, tập trung về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau nổi lên. Dự thảo Nghị quyết về việc thi hành Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi năm 2013).

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng chủ trì

Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu chủ trì điều khiển nội dung

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Xin phép Quốc hội ta bắt đầu làm việc chiều hôm nay.

Sáng nay đã có 18 vị đại biểu Quốc hội phát biểu tại hội trường. Chiều nay còn 61 vị đại biểu Quốc hội đăng ký, tôi đề nghị các vị đại biểu Quốc hội cố gắng tập trung vào một số vấn đề mà hiện nay đang còn những ý kiến khác nhau và các vị đại biểu cố gắng tập trung phát biểu vào những vấn đề mà các vị đại biểu quan tâm nhất.

Thứ hai, có một vấn đề nghị quyết thi hành Hiến pháp thì từ sáng tới giờ chưa có vị đại biểu Quốc hội nào phát biểu ý kiến, chiều nay cũng xin đề nghị các vị đại biểu Quốc hội quan tâm phát biểu thêm vào dự thảo nghị quyết.

Xin mời đại biểu Nguyễn Thị Thanh - đoàn Ninh Bình phát biểu.

Nguyễn Thị Thanh - Ninh Bình

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản nhất trí và đánh giá cao sự nỗ lực của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, dự thảo trình Quốc hội lần này đã được điều chỉnh hợp lý, tiếp thu được nhiều ý kiến của đại biểu Quốc hội và nhân dân. Tại kỳ họp này tôi có một số ý kiến cụ thể như sau.

Về Điều 4, năm 2013 một sự kiện được nhân dân cả nước và kiều bào ở nước ngoài quan tâm, đó là việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp, một đợt sinh hoạt chính trị pháp lý quan trọng rộng lớn trong nhân dân và cả hệ thống chính trị. Chúng ta có quyền tự hào về một bản Hiến pháp đã được thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân cả nước, trong đó Điều 4 của dự thảo Hiến

pháp đã nhận được sự quan tâm đặc biệt với đa số các ý kiến tán thành, một lần nữa khẳng định vai trò duy nhất của Đảng ta trong lãnh đạo nhà nước và xã hội, quan điểm của tôi cũng hoàn toàn nhất trí với Điều 4 của dự thảo Hiến pháp lần này. Bởi vì việc khẳng định vai trò lãnh đạo nhà nước và xã hội của Đảng cộng sản Việt Nam là phù hợp với truyền thống lịch sử và cách mạng Việt Nam, phản ánh được ý chí nguyện vọng của nhân dân cả nước, phù hợp với thực tiễn tổ chức và hoạt động của Đảng cộng sản Việt Nam là sự kế thừa các bản Hiến pháp trước đây của nước ta.

Trên thế giới các quốc gia dù theo chính thể nào cũng đều có Đảng chính trị và liên minh chính trị. Việc một quốc gia có đa đảng hay một đảng chính trị là do lịch sử hình thành và đặc điểm riêng của mỗi quốc gia. Ở nước ta vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam đã được thực tiễn chứng minh và nhân dân khẳng định suy tôn thì tất yếu phải quy định vai trò của Đảng trong Hiến pháp. Dự thảo Hiến pháp về Điều 4 đã thể hiện đầy đủ những vấn đề cơ bản về Đảng cộng sản Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh năm 1991, bổ sung phát triển năm 2011, đó là Đảng là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội, bản chất giai cấp của Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội nhưng Đảng luôn tôn trọng và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Cử tri cả nước mong muốn Đảng phải chỉnh đốn và đổi mới hiệu quả hơn nữa, khẳng định rõ vai trò độc tôn lãnh đạo của mình đối với nhà nước và xã hội, đáp ứng sự tin đợi của nhân dân cả nước trong tình hình mới.

Về chính quyền địa phương, Điều 111 đến Điều 114, chính quyền địa phương có vai trò quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước cũng như cung cấp các dịch vụ công cho nhân dân, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho cá nhân, tổ chức. Do vậy, xây dựng chính quyền địa phương tinh gọn, trách nhiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch đòi hỏi cấp thiết nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhân dân và các đại biểu đã góp ý kiến về nội dung này và thể hiện trong bản Dự thảo Hiến pháp với nhiều điểm mới. Tại Điều 114, Khoản 1 quy định "Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu hoặc do Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp". Theo quy định tại Điều 111, 112 thì có thể thấy rằng một số địa phương sẽ không tổ chức Hội đồng nhân dân, về vấn đề này tôi cho rằng:

Thứ nhất, Hiến pháp khẳng định bản chất của nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Như vậy đã là của nhân dân thì phải do nhân dân tổ chức ra và nhân dân có quyền kiểm tra, kiểm soát quyền lực ấy. Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp hoặc đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân đã quy định trong Điều 6, dự thảo Hiến pháp này. Có nhiều thiết chế của nhà nước để đảm bảo thực hiện quyền dân chủ của nhân dân. Những quyền được quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, quyền giám sát, quyền bầu ra Ủy ban nhân dân là những quyền quan trọng nhất và theo quy định của Hiến pháp này thì những quyền quan trọng trên được phân công cho cơ quan là Hội đồng nhân dân thực hiện.

Thứ hai, trong suốt tiến trình lịch sử xây dựng nhà nước và pháp luật, vì sự tiến bộ của nhân loại thì thiết chế dân chủ là một trong những nội dung đặc biệt quan trọng. Nhân dân đấu tranh để giành quyền dân chủ và quyền dân chủ ngày càng được mở rộng. Nhà nước pháp quyền, xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng là nơi thiết chế dân chủ được thể hiện ưu việt nhất, rộng rãi nhất, tiến bộ nhất so với các nhà nước khác. Nếu bỏ đi một thiết chế đại diện cho quyền lực của nhân dân như vậy chúng ta đã không nhất quán trong việc tổ chức thiết chế quyền làm chủ của nhân dân. Chúng ta đang thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ, vì thế dẫn đến tâm tư rằng quyền dân chủ của nhân dân bị hạn chế, chưa thật sự mang lại lợi ích cho người dân tại các địa phương. Đồng thời hiện nay nhân dân ngày càng quan tâm đến chính trị, nhận thức về các quyền của công dân ngày càng cao. Do vậy, việc giảm đi thiết chế về quyền làm chủ về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân mà Đảng và Bác Hồ đã dày công xây dựng.

Hơn nữa hiện nay chúng ta đang thực hiện cơ chế quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lực. Nhưng quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực hiện nay còn bất cập hạn chế. Do vậy, thay vì bỏ Hội đồng nhân dân ở một số cấp chúng ta cần phải tăng cường hơn nữa vai trò của Hội đồng nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực của nhà nước.

Thứ ba, qua nghiên cứu báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường cho thấy một số dấu hiệu như sau.

Tại 5 địa phương không thực hiện thí điểm thì cả 5 địa phương này đều đề nghị thực hiện mô hình chính quyền địa phương ở cả 3 cấp như hiện nay. Cụ thể, tại 5 địa phương thực hiện thí điểm có 3 địa phương đề nghị tiếp tục thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường, 2 địa phương cho rằng cần phải duy trì Hội đồng nhân dân ở cả 3 cấp như hiện nay. Đối với 52 địa phương không giám sát trực tiếp thì có 29 địa phương đề nghị giữ nguyên mô hình tổ chức chính quyền địa phương có đầy đủ Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở cả 3 cấp như quy định trong Hiến pháp 1992, có 9 địa phương đề nghị không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường, có 14 địa phương không đề xuất mô hình cụ thể. Như vậy đa số ý kiến đề nghị giữ nguyên mô hình tổ chức chính quyền địa phương có đầy đủ Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở cả 3 cấp.

Mặt khác theo quan điểm chỉ đạo về sửa đổi Hiến pháp chỉ sửa đổi, bổ sung những vấn đề thực sự cần thiết, những vấn đề đã rõ được thực tiễn chứng minh là đúng có đủ cơ sở, nhận được sự thống nhất cao. Với những lý do nêu trên, tôi đề nghị giữ nguyên mô hình tổ chức chính quyền địa phương có đầy đủ Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở cả 3 cấp như hiện nay. Đối với những đơn vị hành chính, hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt sẽ tổ chức chính quyền địa phương linh hoạt, phù hợp và theo luật định. Vì vậy, theo tôi Khoản 1, Điều 114 viết lại là "Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp đều là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương đối với

đơn vị hành chính là hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, Ủy ban nhân dân được thành lập theo luật định".

Đồng thời thời gian tới cần tập trung sửa đổi Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, sửa đổi Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, ban hành Luật hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, sửa đổi Luật ngân sách nhà nước năm 2002, đổi mới tổ chức vai trò lãnh đạo, giám sát của cấp ủy, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy Đảng cùng cấp cho phù hợp với định hướng đổi mới mô hình tổ chức chính quyền địa phương, làm rõ mối quan hệ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phát huy vai trò, trách nhiệm, hoạt động chất lượng và hiệu quả. Tôi xin cảm ơn Quốc hội.

Trần Minh Diệu - Quảng Bình

Kính thưa Quốc hội,

Theo gợi ý của Đoàn thư ký tôi xin thảo luận 2 vấn đề sau đây.

Thứ nhất, về các thành phần kinh tế, tôi tán thành với quy định tại Khoản 1, Điều 51 của dự thảo. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Có một số ý kiến cho rằng kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo là không thể hiện sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, không đột phá để tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế cùng phát triển. Tôi không đồng tình với cách tiếp cận này và hình như ở đây đã có sự nhầm lẫn. Theo tôi, doanh nghiệp nhà nước và kinh tế nhà nước là 2 khái niệm có nội hàm khác nhau, doanh nghiệp nhà nước cũng như đất đai, tài nguyên khoáng sản, ngân sách nhà nước dự trữ quốc gia v.v... chỉ là những yếu tố thuộc thành phần kinh tế nhà nước.

Trên thực tế một số Tập đoàn, Tổng công ty thuộc thành phần kinh tế nhà nước có khuyết tật và có thể mất vai trò chủ đạo, nhưng không có nghĩa là kinh tế nhà nước mất vai trò chủ đạo, trong tiến trình hội nhập và phát triển, mặc dù còn nhiều khiếm khuyết, nhưng nền kinh tế nhà nước luôn là trụ đỡ quan trọng của nền kinh tế, nhất là thời điểm kinh tế thế giới và kinh tế trong nước lâm vào khủng hoảng, bất ổn.

Liên quan đến chế độ chính trị thì vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước là một chế định quan trọng đảm bảo cho sự tồn tại của hạ tầng kinh tế và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, kinh tế nhà nước cũng là sự ổn định của chính trị, sẽ là yếu tố niềm tin cho đầu tư và tạo điều kiện để các thành phần kinh tế cùng phát triển. Như vậy, dẫu còn nhiều vấn đề bức xúc cần phải tiếp tục xử lý để làm trong sáng khu vực kinh tế nhà nước. Tuy nhiên, không phải vì thế mà không thừa nhận vai trò chủ đạo của nó, kết quả điều hành nền kinh tế thông qua vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong những năm vừa qua là minh chứng hoàn toàn đủ để tiếp tục khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước ngay trong Hiến pháp lần này.

Thứ hai, về chính quyền địa phương, phương án là dự thảo đưa ra có khác với Hiến pháp 1992 như là một sự đổi mới, nhưng chưa thuyết phục vì chưa thể hiện đầy đủ bản chất nhân dân của nhà nước đã được khẳng định ngay tại Điều 2 của

dự thảo là chưa được thực tiễn thừa nhận. Vì thế vẫn còn ý kiến khác nhau, vấn đề gây nhiều băn khoăn và chưa thể thống nhất đó là quy định lấp lửng tại Khoản 1, Điều 114 của dự thảo theo đó Ủy ban nhân dân có thể do Hội đồng nhân dân trực tiếp phê chuẩn, Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp phê chuẩn theo giới thiệu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Quy định như vậy có nghĩa là tồn tại mô hình chính quyền có Ủy ban nhân dân, không có Hội đồng nhân dân và đương nhiên chính quyền đó không phải do nhân dân trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại biểu của mình để bầu ra và mô hình tổ chức này đã được thí điểm một chiều tại 10 tỉnh, thành phố trong 4 năm vừa qua. Nhưng đáng tiếc kết quả thí điểm chưa thể giúp chúng ta khẳng định được điều gì.

Theo Báo cáo tổng kết số 443 của Chính phủ, thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường cho thấy kết quả lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại 54 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ có 10 tỉnh thành phố đồng ý bỏ Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường. 15 tỉnh thành phố có ý kiến khác và không có ý kiến. Trong đó có 29/54 tỉnh thành phố đề nghị giữ quy định như Hiến pháp hiện hành. Riêng tại 10 địa phương tổ chức thí điểm chỉ có Hội đồng nhân dân của 2 địa phương là Đà Nẵng và Kiên Giang đồng ý với phương án như thí điểm Hội đồng nhân dân 8 địa phương còn lại thì không đồng ý với phương án thí điểm đề ra. Như vậy, ý tưởng về một mô hình chính quyền địa phương không tổ chức Hội đồng nhân dân là thiếu thực tiễn mà nguyên nhân có lẽ là chưa thể hiện được tiết chế dân chủ và bản chất nhân dân của nhà nước ta. Theo đó chưa có sự thống nhất ở các địa phương và đương nhiên là chưa thể hội tụ đủ các yếu tố cần để cho Quốc hội xem xét quyết định. Liên quan đến những vấn đề này chúng tôi thấy việc tiếp thu và giải trình của Ban soạn thảo là chưa thỏa đáng và cũng chưa thuyết phục.

Trên cơ sở các quan điểm của Đảng về xây dựng chính quyền của nhân dân mà gần đây là kết luận của Hội nghị Trung ương 8, Khóa XI tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến để thiết kế lại một số điều của chương này. Tôi xin đề xuất một phương án thiết kế như sau:

Tại Khoản 1, Điều 110 nói về cách phân định các đơn vị hành chính đề nghị sửa lại chia thành các đơn vị hành chính của địa phương là tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị hành chính ở địa phương được phân định phù hợp với đặc điểm của nông thôn, đô thị, hải đảo. Đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt do Quốc hội thành lập. Đây là một quy định mở, không nhất thiết địa phương nào cũng phải có 3 cấp hành chính. Có thể 2 cấp thậm chí chỉ có 1 cấp hành chính. Trên cơ sở đó Khoản 1, Điều 111 về tổ chức hành chính tại các đơn vị hành chính đề nghị sửa lại chính quyền địa phương được tổ chức ở tất cả các đơn vị hành chính của địa phương. Bao gồm Hội đồng nhân dân do nhân dân trực tiếp bầu ra và Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra.

Theo đó Khoản 1, Điều 114 nói về tổ chức của Ủy ban nhân dân đề nghị sửa lại bỏ cụm từ " hoặc do Hội đồng nhân dân cấp trên phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp" Vấn đề này có 26 ý kiến ở hầu hết các tổ thảo luận vừa qua đề xuất.

Điều chỉnh lại như trên chính quyền địa phương sẽ được hiến định theo hướng mở tương ứng với các đơn vị hành chính phù hợp với đặc điểm của từng địa phương là nông thôn, đô thị, hải đảo, đặc khu kinh tế . Ở đâu có đơn vị hành chính ở đó có chính quyền địa phương. Đồng thời đảm bảo thống nhất một nguyên tắc hết sức cơ bản. Đó là chính quyền của nhân dân phải do nhân dân tổ chức ra và chịu sự kiểm soát quyền lực của nhân dân. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội

Đặng Ngọc Tùng - Đồng Nai

Kính thưa đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các đại biểu Quốc hội,

Tôi xin bày tỏ sự trân trọng và đánh giá rất cao nỗ lực của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã tổ chức lấy ý kiến đông đảo nhân dân và đặc biệt lắng nghe ý kiến đóng góp của mọi tầng lớp nhân dân nhiều góc độ khác nhau, nhiều chiều và tiếp thu có chọn lọc. Phải nói rằng dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 được Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình trong Quốc hội kỳ này là khá công phu, thể hiện một sự làm việc rất chu đáo và cật lực của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp và tôi đánh giá rất cao.

Thưa Quốc hội với góc độ một người hoạt động trong công tác đoàn thể tôi xin đóng góp ý kiến như thế này:

Thứ nhất, tại Điều 9 Ủy ban dự thảo bổ sung thêm chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tôi hoàn toàn tán thành và đánh giá cao việc bổ sung này.

Thứ hai, chúng ta đưa các tổ chức chính trị xã hội lớn vào Khoản 2, Điều 9 là dự thảo sửa đổi Hiến pháp kỳ này thể hiện được mong muốn của các tổ chức chính trị xã hội này và đáp ứng được yêu cầu đó tôi rất tán thành.

Điều 10 Hiến pháp nói về công đoàn cho phép tôi được thay mặt tổ chức công đoàn Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam bày tỏ sự biết ơn đối với các vị đại biểu Quốc hội đã phát biểu ý kiến bảo vệ và giữ lại Điều 10 của Hiến pháp vì trong kỳ thảo luận trước cũng thấy rằng rất lung lay nhưng kỳ này thấy nhiều đại biểu rất ủng hộ giữ lại Điều 10, đây là một điều chúng tôi nghĩ rất đúng đắn và hợp lý, nó thể hiện mấy ý tại sao nó hợp lý là như thế này:

Thứ nhất, nó thể hiện được sự kế thừa các Hiến pháp cũ, Hiến pháp 1980, Hiến pháp 1992 và đặc biệt nó thể hiện được đúng chủ trương của Đảng và nhà nước của chúng ta là những điều nào nó ổn định và phát huy trong Hiến pháp không ảnh hưởng gì mà phát huy tốt thì chúng ta nên giữ lại chứ không nhất thiết phải sửa, đó là thứ nhất.

Vấn đề thứ hai, tôi thấy việc mà một điều nói về công đoàn trong Hiến pháp không phải cá biệt, vì rất nhiều nước ở trên thế giới ở trong Hiến pháp của họ vẫn có một điều quy định về tổ chức công đoàn. Ngay cả vấn đến như Hy Lạp chẳng hạn thì tại Điều 12 trong Hiến pháp người ta cũng có. Hay tại Nga ở Điều 13, ở Pháp tại Điều 47, đặc biệt rất nhiều nước người ta cũng có, ngay cả Thụy Điển là

một nước Bắc Âu là người ta cũng có một Điều 26 quy định về công đoàn, cho nên chúng tôi thấy đây không phải là cá biệt của Việt Nam chúng ta.

Vấn đề thứ ba, chúng tôi thấy Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân và có một điều về tổ chức công đoàn là tổ chức quần chúng của giai cấp công nhân ở trong Hiến pháp này là nó sẽ củng cố bản chất giai cấp công nhân của Đảng ta. Đây là một điều tôi nghĩ rất tốt.

Vấn đề thứ tư, chúng ta đã xác định rằng chúng ta phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và trong kinh tế thị trường này thì rất nhiều thành phần kinh tế, trong đó có kinh tế tư nhân có vốn đầu tư nước ngoài, cho nên vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn rất cần thiết để bảo vệ quyền lợi của những người lao động.

Vấn đề thứ năm, trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì lực lượng lao động, công nhân lao động càng ngày càng lớn mạnh, cho nên có một điều trong Hiến pháp là điều rất cần thiết trong xu thế mới, hội nhập của đất nước chúng ta nữa. Tôi thấy trong những lý do đó thì giữ lại Điều 10 Hiến pháp thì tôi rất hoan nghênh.

Hai nữa là bây giờ nội dung giữ lại như thế này thì bổ sung, sửa đổi như thế nào cho phù hợp. Vấn đề chúng ta đặt ra có thể nói tôi đánh giá rất cao của Ủy ban dự thảo Hiến pháp một lần nữa, ngày mùng 2 tôi nhận được văn bản lại chưa tiếp thu và sáng ngày hôm nay trình ra lại tiếp thu và hoàn chỉnh lại, tôi đánh giá rất cao chỗ này. Ngay cả chỗ chức năng là tham gia kiểm tra, thanh tra và giám sát thì trong dự thảo trước ngày mùng 1/11 đưa ra nói rằng chỉ chức năng là tham gia giám sát các hoạt động của các cơ quan nhà nước, của tổ chức đơn vị và doanh nghiệp. Tôi nghĩ việc giám sát không cần thiết phải tham gia vì đây là chức năng cơ bản vốn có của các tổ chức đoàn thể rồi mà tham gia ở đây là tham gia thanh tra, kiểm tra là đúng hơn. Tôi thấy chúng ta bổ sung như thế rất phù hợp, phù hợp với Hiến pháp năm 1980. Vì Hiến pháp năm 1980 nói rằng công đoàn là tham gia những công việc của nhà nước. Kiểm tra hoạt động của các cơ quan nhà nước, đó là Hiến pháp năm 1980.

Hiến pháp năm 1992 nói "Công đoàn tham gia quản lý nhà nước và tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước". Đặc biệt Luật công đoàn năm 2012 thông qua thì "tham gia thanh tra, kiểm tra và giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, của tổ chức đơn vị và doanh nghiệp". Hôm nay bổ sung như thế này tôi thấy hoàn chỉnh lại Điều 10 là "Công đoàn là tổ chức chính trị xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội. Tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp. Tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Điều 10 viết được như thế rất hoàn chỉnh, tôi tán thành như vậy. Xin hết.

Tô Văn Tám - Kon Tum

Kính thưa Quốc hội,

Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Hiến pháp của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đầy đủ và có cơ sở. Tôi tán thành với nội dung sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp trình kỳ họp này. Để góp phần hoàn thiện dự thảo Hiến pháp, tôi xin có một số ý kiến sau đây:

Một, về vị trí, vai trò của Đảng, tôi tán thành việc tiếp tục hiến định vai trò lãnh đạo của Đảng trong Hiến pháp được thể hiện tại Điều 4 của dự thảo. Việc hiến định này làm cơ sở pháp lý cho địa vị pháp lý của Đảng, tổ chức hoạt động và trách nhiệm của Đảng trước Hiến pháp, pháp luật và trước nhân dân. Đảng lãnh đạo nhà nước và xã hội là lãnh đạo đúng, nếu lãnh đạo không đúng thì Đảng phải chịu trách nhiệm trước nhân dân. Trách nhiệm này cũng được thể hiện ở Khoản 2, Điều 4 đó là Đảng chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói rằng "Lãnh đạo đúng nghĩa là: Một là phải quyết định mọi vấn đề cho đúng; Hai là phải tổ chức thi hành cho đúng; Ba là phải tổ chức sự kiểm soát". Qua đó ta thấy tư tưởng Hồ Chí Minh về lãnh đạo phải trên 3 mặt như vậy.

Tôi đề nghị tại Khoản 2, Điều 4 xác định là "Đảng chịu trách nhiệm trước nhân dân về sự lãnh đạo của mình". Đặt vấn đề như vậy sẽ được toàn diện hơn, trách nhiệm của Đảng không chỉ trong việc quyết định mà trong cả tổ chức thực hiện và kiểm soát. Cũng thể hiện rõ hơn về trách nhiệm tập thể cũng như trách nhiệm của cá nhân đảng viên trong quá trình thực hiện vai trò lãnh đạo của mình.

Đồng thời cũng thể hiện rõ hơn mối quan hệ đó là lịch sử và nhân dân lựa chọn Dảng lãnh đạo, thừa nhận sự lãnh đạo của đảng và đến lượt mình đảng chịu trách nhiệm về sự lãnh đạo đó trước nhân dân. Như vậy Khoản 2 sẽ là "Đảng cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về sự lãnh đạo của mình".

Hai, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai là cần thiết và phù hợp với lý luận và thực tiễn các mạng nước ta và nhà nước với tính cách là nhà nước của dân, do dân và vì dân làm đại diện chủ sở hữu. Chủ sở hữu trao quyền sử dụng đất và khi cần thiết theo luật định thì thu hồi nhưng phải đảm bảo lợi ích của người sử dụng đất. Bởi vậy tôi tán thành với các quy định tại Điều 53, 54 của Dự thảo Hiến pháp đồng thời đề nghị tại Khoản 1, Điều 54 chỉ quy định đất đai được quản lý theo pháp luật là đủ, không quy định thêm là quản lý theo quy hoạch, bởi nếu quy định thêm theo quy hoạch là trùng lặp. Quy hoạch chỉ có giá trị pháp lý khi được phê duyệt bằng quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và quyết định đó là pháp luật.

Vấn đề ở Điều 53, 54 là nhà nước là chủ đại diện, tuy nhiên trên thực tế trong nhiều trường hợp không biết ai là nhà nước thực sự. Chính quyền trung ương hay chính quyền địa phương do đó dẫn đến tình trạng lạm dụng, lạm quyền trong thu hồi đất, xâm hại đến lợi ích của người dân và lợi ích của quốc gia. Trong một số trường hợp đất đai được chuyển từ người dân với giá thấp sang một số ít người mà dư luận thường gọi là đại gia để thu lợi lớn hơn trong khi dân thiếu hoặc không có đất đã làm người dân bức xúc và bất bình. Khắc phục vấn đề này là sẽ yên lòng

dân, khắc phục bằng việc Luật đất đai phải cụ thể hóa Điều 53, 54 của Hiến pháp thành những quy định minh bạch cụ thể các trường hợp thu hồi đất đồng thời có cơ chế định giá đất phù hợp, đầy đủ, đảm bảo lợi ích của người dân khi nhà nước thu hồi đất.

Thứ ba, về chính quyền địa phương chúng ta đã thực hiện thí điểm việc đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương theo Nghị quyết 26 của Quốc hội và Nghị quyết trung ương 7 khóa XI. Bởi vậy việc Hiến pháp chỉ quy định những vấn đề cơ bản có tính nguyên tắc về chính quyền địa phương làm cơ sở cho việc xây dựng luật về chính quyền địa phương là cần thiết. Đạo luật này sẽ quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương và Chương IX của dự thảo đã được thiết kế và sửa đổi theo hướng này. Tôi tán thành với các quy định tại Chương IX, tuy nhiên cần xem lại Điều 114 khi nói về Ủy ban nhân dân là gì, như các đại biểu trước tôi đã phân tích.

Đồng thời ở Khoản 2, Điều 112 cần quy định cụ thể trong trường hợp thật cần thiết thì được quy định ở đâu, khi chính quyền địa phương được giao thực hiện một số nhiệm vụ bởi chính quyền nhà nước cấp trên. Tôi cho rằng trường hợp cần thiết đó chỉ có thể được quy định ở trong luật. Bởi vậy tôi đề nghị bổ sung Khoản 2, Điều 112 trong trường hợp cần thiết giữa luật định chính quyền địa phương được giao thực hiện một số nhiệm vụ của chính quyền nhà nước cấp trên.

Thứ tư, về nền kinh tế, về các thành phần kinh tế tại Điều 51, tôi tán thành việc quy định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước tại Khoản 1, Điều 51 của dự thảo quy định như vậy là phù hợp với tinh thần cương lĩnh và nghị quyết của Đảng. Mặt khác, dưới góc độ lý luận thì kinh tế nhà nước không đồng nhất với doanh nghiệp nhà nước, kinh tế nhà nước còn bao gồm cả các yếu tố khác như đất đai, tài nguyên thiên nhiên và các yếu tố khác đằng sau những chính sách và hoạt động quản lý của nhà nước v.v...

Trên thực tế một số doanh nghiệp nhà nước yếu kém, thất thoát gây bức xúc trong dư luận thời gian qua là do cơ chế quản lý bất cập, phẩm chất năng lực yếu kém của lãnh đạo doanh nghiệp đó chứ không phải do vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước. Không có mối liên hệ nhân quả nào giữa vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước với sự yếu kém thất thoát của một số doanh nghiệp nhà nước trong thời gian qua. Vấn đề là phải triệt để đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, lựa chọn xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế có phẩm chất, năng lực và tận tụy, nhất là đối với doanh nghiệp nhà nước. Phát huy các thế mạnh của đất đai, tài nguyên thiên nhiên v.v... để cho kinh tế nhà nước thực hiện tốt vai trò chủ đạo của mình.

Thứ năm, tại Khoản 2, Điều 8 khi quy định về trách nhiệm cán bộ công chức trong mối quan hệ với nhân dân, trong mối quan hệ khi sử dụng tài sản nhà nước và thái độ của nhà nước đối với cán bộ công chức, viên chức khi làm phương hại đến các mối quan hệ này là kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền. Tôi thấy rằng dưới góc độ pháp lý nhất là trong Hiến pháp, thái độ của nhà nước cần mạnh mẽ hơn, nghiêm khắc hơn. Bởi vậy, tôi đề nghị thái độ này là nghiêm trị mọi hành vi tham nhũng lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dich, cửa quyền. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Sỹ Hội - Nghệ An

Kính thưa chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi đồng tình cao với báo cáo tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa của Ủy ban dự thảo Hiến pháp. Với một thời gian không dài hàng chục ngàn ý kiến của nhân dân cả nước của đại biểu Quốc hội đã được Ủy ban dự thảo tiếp thu một cách nghiêm túc giải trình một cách thấu đáo, cơ bản đáp ứng được tâm tư, kỳ vọng của nhân dân. Tuy nhiên cũng còn nhiều ý kiến khác nhau hiện nay Quốc hội chúng ta đang thảo luận và sẽ sáng suốt quyết định những vấn đề trọng đại của đất nước, tôi xin tham gia vào một số nội dung cụ thể của Chương IV bảo vệ Tổ quốc, trong Chương IV có 5 điều từ Điều 64-68 so với Hiến pháp năm 1992 thì các điều khoản có sửa đổi và bổ sung, nội hàm của các điều, khoản đã khẳng định nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới. Hiến định rõ bản chất cách mạng, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang trong điều kiện đất nước hội nhập, mở cửa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tuy nhiên, theo tôi trong Chương IV chưa hiến định chủ thể lực lượng vũ trang, cụ thể lực lượng vũ trang nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm những lực lượng nào? Trong thực tế hiện nay nhiều cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị chúng ta chưa hiểu đúng, hiểu đủ về thành phần lực lượng vũ trang, do vậy có một số văn bản hướng dẫn chỉ đạo viết chưa đúng tôi lấy ví dụ có văn bản ghi "lực lượng vũ trang địa phương phối hợp với bộ đội biên phòng địa phương để làm nhiệm vụ a, b, c " v.v... tất cả các chủ thể này đều là lực lượng vũ trang và ngay tại dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm nay Chương VI Chủ tịch nước, Điều 88 nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước, ở Khoản 5 ghi "thống lĩnh các lực lượng vũ trang" chữ "các" ở đây có thể chúng ta hiểu là nhiều lực lượng, nhà nước của chúng ta chỉ có một lực lượng vũ trang duy nhất do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt, nếu Hiến pháp ghi như vậy có thể chúng ta hình dung ra lực lượng vũ trang có nhiều. Do vậy, tôi đề nghị bỏ chữ "các", vấn đề này tôi đã phát biểu ở thảo luận, đã được ghi nhận nhưng mà chưa chỉnh sửa trong bản giải trình này.

Trong nội dung nêu ở trên thì Hiến pháp năm 1992 chưa đưa vào, do vậy Luật quốc phòng năm 2005, Luật dân quân tự vệ năm 2009 được Quốc hội đã đưa vào nội dung lực lượng vũ trang nhân dân gồm: quân đội nhân dân, công an nhân dân và dân quân tự vệ. Nếu Hiến pháp lần này không đưa vào quy định thực thi Hiến pháp phải dẫn chiếu đến Luật quốc phòng, có thể sau này một số văn bản quy phạm pháp luật về kinh tế - xã hội có liên quan đến quốc phòng, an ninh hay nhận diện không đúng về chủ thể lực lượng vũ trang. Trong điều kiện đất nước ta đang hội nhập, mở cửa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hoạt động đối ngoại mở rộng, hợp tác toàn diện, tăng cường đối tác chiến lược với một số nước lớn và các nước có quan hệ truyền thống. Tranh chấp chủ quyền biển đảo, xung đột sắc tộc còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

Dự thảo Hiến pháp lần này cũng hiến định rõ quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch nước thống lĩnh lực lượng vũ trang ở Điều 88. Chính vì vậy, tôi đề nghị Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quốc hội chúng ta cần cân nhắc vấn đề này đưa vào một khoản ở Điều 64 hoặc Điều 65 "Lực lượng vũ trang của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm quân đội nhân dân, công an nhân dân và dân quân tự vệ".

Điều 64 "Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội là sự nghiệp của toàn dân", theo tôi đúng nhưng chưa đủ. Toàn dân ở đây chỉ mới thiên về nguồn lực. Ví dụ, khi xảy ra tụ tập đông người gây rối nơi công cộng, bắt giữ người trái pháp luật. Lúc đầu hàng trăm người, sau đó hàng chục ngàn người từ một xã lan ra nhiều xã, giải quyết vấn đề này không chỉ có toàn dân. Tương tự như vậy khi xảy ra tranh chấp ở một khu vực trên biên giới, xâm canh, xâm cư. Vượt biên trái phép, vấn đề này không thể chỉ có toàn dân.

Qua thực tế giải quyết ở cơ sở, tôi cho rằng vai trò lãnh đạo của Đảng các cấp ở cơ sở rất quan trọng. Trách nhiệm của các ban, ngành. Đây là 2 yếu tố quan trọng, do vậy tôi đề nghị điều này bổ sung thêm một khoản như sau: Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị. Viết như vậy có thể mang tính khẩu hiệu nhưng nếu chỉnh sửa như vậy thì chúng ta đã hiến định rõ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội là của cả hệ thống chính trị mà nòng cốt là lực lượng vũ trang.

Tôi thống nhất Hiến pháp là đạo luật gốc chỉ hiến định những vấn đề cơ bản, dưới Hiến pháp còn có luật, nghị định, pháp lệnh, thông tư, nghị quyết v.v... Nhưng nội hàm bảo vệ Tổ quốc 2 nội dung sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hay gọi là nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Thành phần lực lượng vũ trang là 2 nội dung cơ bản góp phần khẳng định bản chất bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới. Tôi đề nghị Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban sửa đổi Hiến pháp cần nghiên cứu, cân nhắc 2 vấn đề trên. Xin cảm ơn Quốc hội.

Trần Văn Tấn - Tiền Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Qua nghiên cứu báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận tại tổ và giải trình những vấn đề còn ý kiến khác nhau trong quá trình thảo luận tại tổ của Trưởng ban biên tập dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tôi có ý kiến chung và cụ thể như sau:

Một, tôi tán thành việc khẳng định trong Hiến pháp về vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam và những nội dung thể hiện tại Điều 4.

Về công đoàn Việt Nam được quy định tại Điều 10 về thành phần kinh tế được quy định tại Khoản 1, Điều 51 đồng thời tôi thống nhất không quy định Hội đồng Hiến pháp trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp mà tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiện hành, tăng cường trách nhiệm của Quốc hội, Ủy ban

thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan khác của nhà nước trong bảo vệ Hiến pháp.

Hai, dự thảo sửa đổi Hiến pháp chỉ quy định thời gian chậm nhất phải công bố luật, pháp lệnh mà chưa quy định thời hạn chậm nhất của Chủ tịch nước phải công bố Hiến pháp kể từ ngày Hiến pháp được Quốc hội thông qua. Theo tôi Hiến pháp là đạo luật gốc có giá trị lâu dài nên sau khi được Quốc hội thông qua vẫn cần nhiều thời gian hoàn thiện về mặt kỹ thuật, xem xét kĩ trước khi có văn bản chính thức cuối cùng để Chủ tịch nước ký công bố. Tôi đề nghị thời gian chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được Quốc hội thông qua thì Chủ tịch nước ký công bố Hiến pháp chứ không nên bỏ ngỏ.

Ba, Điều 34 quy định công dân có quyền đảm bảo an sinh xã hội. Tôi đề nghị thay từ "công dân" bằng từ "mọi người" vì quy định như dự thảo thì sau này chỉ có công dân Việt Nam mới được tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Điều này là không đúng vì cả người nước ngoài đến lao động tại Việt Nam nếu có nhu cầu tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đều được đáp ứng.

Bốn, về các Điều 58 quy định về y tế, Điều 60 quy định về văn hóa, Điều 61 quy định về giáo dục, Điều 62 quy định về khoa học và Điều 63 quy định về môi trường. Dự thảo sửa đổi Hiến pháp chỉ quy định kiến thức tổ chức cá nhân đầu tư vào lĩnh vực khoa học và môi trường. Đề nghị dự thảo sửa đổi Hiến pháp cần quy định kiến thức, tổ chức, cá nhân đầu tư vào các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục. Đây là vấn đề rất cần thiết cả về lý luận và thực tiễn để làm cơ sở cho việc tổ chức hoạt động ở các lĩnh vực này trong thời gian tới đạt kết quả cao hơn.

Năm là Khoản 3, Điều 88 quy định: Chủ tịch nước có quyền quyết định đặc xá. Tôi đề nghị bổ sung quy định: quyền ân giảm án của Chủ tịch nước. Vì những lý do sau.

Thứ nhất, theo từ điển Hán Việt và từ điện Luật học thì ân giảm là việc người bị kết án tử hình gửi đơn lên Chủ tịch nước để được Chủ tịch nước cho giảm hình phạt từ tử hình xuống chung thân. Cơ sở để Chủ tịch nước xét ân giảm là phải có đơn xin ân giảm từ án tử hình xuống chung thân của phạm nhân gửi đến Chủ tịch nước trong thời hạn luật định. Nội dung trong đơn phải nêu rõ việc xin ân giảm án tử hình kèm theo quyết định không có kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Với quy định này một lần nữa các cơ quan tư pháp đã khẳng định việc kết án hoàn toàn đúng người, đúng tội, việc Chủ tịch nước xét đơn ân giảm của phạm nhân, theo tôi không phải là xem xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân các cấp là đúng hay sai mà chỉ xem xét với góc độ nhân đạo để quyết định đồng ý hay không đồng ý, giảm án từ tử hình xuống chung thân cho phạm nhân.

Thứ hai, hiện nay Chủ tịch nước đang thực hiện quyền hạn này, vì vậy việc quy định quyền ân giảm của Chủ tịch nước vào cơ sở cho việc cụ thể hóa quyền này trong một văn bản luật, đồng thời cũng hoàn thiện quy định pháp lý của người đứng đầu nhà nước.

Sáu là Khoản 4, Điều 88, dự thảo Hiến pháp quy định: Chủ tịch nước quyết định cho nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, trả lại quốc tịch hoặc tước quốc tịch Việt Nam. Tôi nhận thấy so với Hiến pháp hiện hành, dự thảo Hiến pháp bổ sung thêm việc quyết định cho trở lại quốc tịch của Chủ tịch nước nhưng theo tôi là chưa đầy đủ. Tôi đề nghị bổ sung thẩm quyền của Chủ tịch nước trong việc hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam được quy định tại Khoản 1, Điều 33 Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008. Tôi vẫn biết Luật quốc tịch là văn bản cụ thể hóa quy định của Hiến pháp nhưng thực tế Chủ tịch nước đã thực hiện quyền hạn này.

Vì vậy tôi đề nghị Khoản 4, Điều 88 được thể hiện lại như sau: Chủ tịch nước quyết định cho nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, trả lại quốc tịch, tước quốc tịch hoặc hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam.

Bảy là tại Điều 90 quy định: Chủ tịch nước có quyền yêu cầu Chính phủ họp bàn về vấn đề mà Chủ tịch nước xét thấy cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước. Tôi đề nghị bổ sung vào quy định này từ "báo cáo" trước từ "họp bàn" và thể hiện lại quy định này như sau: Chủ tịch nước có quyền yêu cầu Chính phủ báo cáo họp bàn về vấn đề mà Chủ tịch nước xét thấy cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch nước. Vì lý do sau đây: Theo báo cáo của Chủ tịch nước, trong thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình có nội dung tính đến cuối năm 2012 theo đề nghị của Chính phủ đã ký kết phê chuẩn 38 điều ước quốc tế về quyết định gia nhập 5 điều ước quốc tế trong một số lĩnh vực như tương trợ tư pháp hình sự, dân sự, xác định đường biên giới, lãnh thổ và giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình. Đa số các điều ước này là các hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên về mặt pháp lý hiện chưa có cơ chế để Chủ tịch nước giám sát việc sử dụng các khoản này một cách hiệu quả. Tránh để thất thoát lãng phí để đảm bảo khả năng chi trả tính bền vững của vấn đề nợ công vào quốc gia. Đây là một nội dung cần được nghiên cứu để bổ sung trong Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi).

Đồng thời với đề nghị này và để bảo đảm cho Chủ tịch nước thực hiện quyền yêu cầu này trên thực tế tôi đề nghị bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ được quy định tại Điều 96 phải có trách nhiệm báo cáo, họp bàn về những vấn đề mà Chủ tịch nước yêu cầu. Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Phùng Đức Tiến - Hà Nam

Kính thưa Đoàn chủ tịch,

Kính thưa Quốc hội,

Qua nghiên cứu Dự thảo Hiến pháp được tiếp thu, chỉnh lý trên cơ sở ý kiến của nhân dân và các vị đại biểu Quốc hội tại các kỳ họp trước. Về cơ bản tôi đồng tình nhất trí với bản Hiến pháp được sửa đổi lần này. Để góp phần hoàn thiện dự thảo tôi xin tham gia một số ý kiến như sau:

Thứ nhất, về bản chất nhà nước Điều 2, tôi cho rằng Hiến pháp (sửa đổi) lần này đã kế thừa những giá trị cốt lõi của Hiến pháp. Trong đó khẳng định quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, đồng thời khẳng định nhân dân Việt Nam quyết tâm con đường dân chủ để xây dựng và phát triển đất nước. Sự quyết tâm này được thể hiện một cách rõ ràng nhất tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 của dự thảo Hiến pháp. Tuy

nhiên qua nghiên cứu Khoản 2, Điều 2, dự thảo tôi thấy quy định "tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức" chưa bao quát hết các giai cấp thành phần trong xã hội. Trong quá trình phát triển đất nước xã hội của chúng đã phát sinh một số tầng lớp mới trong xã hội mà những con người thuộc tầng lớp này đã có những đóng góp không nhỏ trong quá trình phát triển đất nước như các đại diện của nền kinh tế tư nhân, các tiểu chủ, tiểu thương là các nghề liên quan đến dịch vụ kết nối người sản xuất và người tiêu dùng.

Nếu quy định như Khoản 2, Điều 2, dự thảo tôi e rằng có khả năng chúng ta bỏ sót các thành phần trên. Như vậy, nhìn nhận ở góc độ quyền lực nhà nước chúng ta chưa huy động hết các giai tầng trong xã hội tham gia xây dựng phát triển đất nước. Vì vậy, tôi đề nghị sửa Khoản 2, Điều 2 dự thảo như sau: "Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là khối đại đoàn kết dân tộc, cốt lõi là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.

Thứ hai, về vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước dự thảo Hiến pháp (sửa đổi) lần này đã quy định quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực thi các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Theo nghiên cứu tôi thấy vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước mặc dù đã được ghi nhận và quy định bằng các chế định trong dự thảo Hiến pháp, các chế định kiểm soát quyền lực nhà nước còn chung chung, việc phân công quyền lực vẫn chưa rõ ràng, có sự chồng chéo quyền lực nhà nước được trao cho một tổ chức nếu không được kiểm soát thì rất dễ phát sinh lạm dụng quyền lực. Chẳng hạn Chính phủ là cơ quan hành pháp, Quốc hội là cơ quan lập pháp, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất do nhân dân bầu ra, đại diện cho quyền lực nhân dân, chính vì vậy Quốc hội có quyền giám sát hoạt động Chính phủ nhưng hoạt động giám sát của Quốc hội chỉ dừng lại việc xem xét kiến nghị mà chưa có chế tài kiểm soát. Quyền lực của Chính phủ với tư cách là cơ quan hành pháp trong trường hợp kiến nghị của Quốc hội không được cơ quan hành pháp tiếp thu thì việc xử lý vấn đề này như thế nào? phải có cơ chế, chế tài để giải quyết.

Tương tự Chủ tịch nước là người đứng đầu về nhà nước, là người thay mặt nhà nước về đối nội, đối ngoại thì phải có quyền triệu hồi đại xứ đặc lệnh toàn quyền của Việt Nam, người đại diện cho nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thì theo dự thảo tiếp thu lại giao phần này, việc này cho Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Chủ tịch nước là người giới thiệu với Quốc hội để bầu và phê chuẩn một số chức danh theo hình thức tiến cử. Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy chưa có quy định trách nhiệm của Chủ tịch nước trong việc ký, trình các chức danh này, nếu khôgn quy định trách nhiệm của Chủ tịch nước trong vấn đề này tôi cho rằng thẩm quyền trình Quốc hội các chức danh nêu trên của Chủ tịch nước chỉ mang tính thủ tục.

Thứ ba, về đội ngũ trí thức khoa học công nghệ tại hầu hết các quốc gia ngày nay lao động trí thức đang ngày càng được thừa nhận là một lĩnh vực then chốt của nền kinh tế hầu hết các quốc gia trên thế giới đều nhận thức được rằng để hướng đến một nền kinh tế trí thức việc đầu tiên cơ bản cần phải làm là xây dựng một lực

lượng lao động có trình độ kỹ năng lao động trong đó đội ngũ trí thức đóng vai trò nòng cốt, nhiều quốc gia trên thế giới đã sớm nhận thức được vai trò quan trọng của con người và vốn trí thức của họ trong nền kinh tế, nơi mà tài sản vô hình đang ngày càng có ý nghĩa quan trọng đối với việc tăng trưởng và phát triển.

Việc phát triển đội ngũ trí thức đã trở thành trọng tâm trong các chính sách chương trình vì sự nghiệp quốc gia nhằm hướng đến xây dựng một nền kinh tế trí thức. Các quốc gia phát triển cũng như đang phát triển đều chú trọng xây dựng phát triển đội ngũ trí thức, để đáp ứng yêu cầu xây dựng một nền kinh tế dựa trên cơ sở sáng tạo của khoa học và công nghệ, để đạt được điều này nhiều nước có chiến lược phát triển đội ngũ khoa học và công nghệ hùng mạnh có đủ nhân tài với các nhà nghiên cứu đầu đàn có kinh nghiệm, có khả năng lãnh đạo và tổ chức tiến hành các công trình nghiên cứu và phát triển nhằm tạo ra những công nghệ các sản phẩm có tính đột phá. Đối với nước ta từ khi Cách mạng tháng 8 thành công, Đảng và Hồ Chủ Tịch thường xuyên quan tâm chăm lo đội ngũ cán bộ khoa học và khoa học công nghệ đã đóng góp to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi) bổ sung năm 2001, tại Điều 38 đã ghi: Nhà nước đầu tư khuyến khích tài trợ cho khoa học bằng những nguồn vốn khác nhau, ưu tiên cho những hướng khoa học công nghệ mũi nhọn, chăm lo đào tạo sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, nhất là những người có trình độ cao, công nhân lành nghề, nghệ nhân tạo điều kiện để các nhà khoa học sáng tạo và cống hiến.

Hiện nay chúng ta đang tái cấu trúc nền kinh tế dựa trên ba trụ cột, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao, Nhà nước đóng vai trò quyết định những việc xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, khoa học, công nghệ.

Với những lý do trên, tôi đề nghị kế thừa Hiến pháp năm 1992 có sửa đổi bổ sung năm 2001 tại Điều 62, dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 sửa đổi, bổ sung năm 2013 cần khẳng định Nhà nước chăm lo đào tạo bồi dưỡng xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ. Tôi xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Bế Xuân Trường - Bắc Kạn

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đánh giá cao vai trò của cơ quan soạn thảo, các đồng chí đã quán triệt sâu sắc quan điểm tư tưởng chỉ đạo về sửa đổi Hiến pháp và các đồng chí đã tiếp thu tối đa ý kiến đóng góp của nhân dân, của các nhà khoa học và các đại biểu Quốc hội và cho đến hôm nay chúng ta nhận được bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp tương đối đầy đủ. Ngày hôm nay chúng ta tiếp thu một cách tích cực có thể bản Hiến pháp này sẽ được thông qua trong kỳ họp này. Nhiều ý kiến trước tôi cũng đã phát biểu rất nhiều, tôi cũng chuẩn bị chỗ trùng rồi thì tôi không phát biểu nữa.

Tôi xin đi vào cụ thể phân tích Chương III về kinh tế. Trong chương này có ba điều, Điều 50, 51, 52 thì Điều 50 tôi nhớ kỳ họp trước tôi đã phát biểu rồi, còn Điều 51 hôm nay cũng nhiều ý kiến khác cũng đã phát biểu, tôi hoàn toàn nhất trí

như cách thể hiện trong Điều 51 có 3 khoản. Còn Điều 52, tôi cho rằng đây là một điều hết sức quan trọng, là cơ sở, là nền tảng để Hiến định đường lối quan điểm chủ trương của Đảng thành thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thưa các đồng chí, khi chúng ta bước vào thời kỳ đổi mới, Bộ Chính trị đã có Nghị quyết số 010 về đất đai. Tôi cho rằng đây là một bước đổi mới tư duy mang tính đột phá trong lĩnh vực nông nghiệp. Do vậy, trong lịch sử lần đầu tiên người dân Việt Nam phát huy đầy đủ ý thức trách nhiệm đối với mảnh đất mà được Đảng, nhà nước giao cho. Chính vì vậy tạo ra lực lượng sản xuất rất lớn. Trước đây nước ta là nước nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp không đủ ăn nhưng đến hiện nay chúng ta đáp ứng được nhu cầu lương thực trong nước, có dự trữ và đặc biệt chúng ta là quốc gia xuất khẩu gạo đứng thứ 2 thế giới. Như vậy, vấn đề rút ra đó chính là chúng ta đổi mới tư duy về đất đai, quan hệ sản xuất và ứng dụng khoa học vào lĩnh vực nông nghiệp. Chính vì vậy ra một sản phẩm nông nghiệp lớn.

Từ ngày đổi mới đến giờ trên lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tôi thấy vẫn còn lúng túng, bị động, vẫn mang nặng dánh dấp của nền kinh tế bao cấp. Do vậy, chúng ta chưa huy động được mọi nguồn lực trong xã hội, của đất nước, ngoài nước vào phát triển kinh tế - xã hội. Nếu chúng ta vẫn duy trì cách quản lý, điều hành kinh tế như hiện nay tôi nghĩ chúng ta sẽ bị tụt hậu về kinh tế.

Kinh tế thị trường là một nền kinh tế phát triển dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất phù hợp. Kinh tế thị trường là quy luật phát triển tất yếu của xã hội loài người. Quốc gia, dân tộc nào năng động, sáng tạo, nắm bắt được quy luật chắc chắn sẽ đến đích sớm hơn. Đây không phải là quy luật dành riêng cho chủ nghĩa tư bản mà các quốc gia trên thế giới nếu năng động, sáng tạo cũng đều vươn tới bởi vì đấy là quy luật.

Đối với đất nước ta, nếu như chúng ta thực sự đổi mới tư duy, đột phá được trong lĩnh vực này chúng ta sẽ huy động được các nguồn lực của đất nước, của các thành phần kinh tế để tập trung phát triển kinh tế đất nước. Chắc chắn chúng ta sẽ thoát khỏi tình trạng một nước trung bình như hiện nay và sớm trở thành một nước khá trong khu vực.

Thứ hai, trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc nhiều đồng chí đã tham gia rồi, tôi xin khẳng định và nhắc lại quân đội phải mang bản chất của một giai cấp nhà nước, tổ chức sinh ra nó. Bất kỳ quân đội nào cũng đều mang bản chất của một giai cấp thống trị. Ví dụ quân đội tư bản là phải mang bản chất của giai cấp tổ chức của nhà nước tư bản. Còn quân đội ta là quân đội do đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, do vậy nó mang bản chất của giai cấp công nhân Việt Nam. Từ khi ra đời đến nay quân đội ta đã khẳng định được điều đó trung với đảng, hiếu với dân và chúng ta đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tình hình hiện nay và chúng ta cũng bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn.

Đặt vấn đề là bây giờ quân đội phi giai cấp tôi cho rằng hoàn toàn mơ hồ, không có một quân đội nào là không trung thành với một giai cấp. Quân đội tư bản là trung thành với giai cấp tư bản, còn chủ nghĩa tư bản trong xã hội đó có rất

nhiều đảng, cũng có cả đảng Cộng sản, nhưng phải là đảng cầm quyền, đảng lãnh đạo đất nước thì chắc chắn là phải quản lý, phải điều hành và cầm quân đội. Như vậy, rõ ràng đây sẽ là một nguyên lý bất di bất dịch cho nên quân đội nhân dân Việt Nam mãi mãi là quân đội của dân, do dân, vì dân mang bản chất của giai cấp công nhân, của Đảng Cộng sản. Do vậy, quân đội phải trung với đảng, trung với nước, hiếu với dân tôi cho rằng hoàn toàn đúng. Hiện nay câu khẩu hiệu ngay bên trái của hội trường Bác Hồ đã dành cho quân đội nhân dân Việt Nam. Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Mã Điền Cư - Quảng Ngãi

Kính thưa đồng chí Chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi xin nhất trí cơ bản với Dự thảo tiếp thu, chỉnh lý trên cơ sở ý kiến nhân dân và đại biểu Quốc hội. Tôi xin phát biểu về một số vấn đề sau đây:

Một, về vị trí vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam, vấn đề này tôi tán thành với việc tiếp tục khẳng định trong Hiến pháp vai trò lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước và xã hội. Bởi vì theo tôi Điều 4 đã thể chế hóa quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó đã làm rõ mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Trách nhiệm và nghĩa vụ của đảng đối với nhân dân, vai trò hoạt động của nhân dân đối với hoạt động của Đảng. Như vậy, hiến định vai trò của Đảng không chỉ ở địa vị pháp lý mà còn là trách nhiệm pháp lý của đảng đối với nhân dân, với nhà nước và xã hội. Tôi cho rằng tiếp tục khẳng định Điều 4 trong Dự thảo sửa đổi Hiến pháp về vị trí vai trò và bổ sung trách nhiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam là phù hợp với tình hình nước ta.

Thứ hai, về thu hồi đất, về vấn đề này, trước hết tôi xin bày tỏ sự đồng tình với quan điểm cho rằng, trong điều kiện phát triển của đất nước hiện nay vẫn rất cần phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên theo tôi Khoản 3, Điều 54 dự thảo sửa đổi Hiến pháp quy định về quan điểm, cơ chế và nguyên tắc thu hồi đất còn chưa rõ ràng và chặt chẽ. Đó là biện pháp quy định nhà nước thu hồi đất phát triển kinh tế xã hội nhưng phát triển kinh tế xã hội phục vụ cho mục đích gì và lợi ích của ai thì không rõ ràng. Do đó tôi đề nghị trong sửa đổi Hiến pháp lần này cần quy định rõ về quan điểm chuyển dịch đất đai giữa chuyển dịch đất đai bắt buộc và chuyển dịch đất đai tự nguyện.

Nói chuyển dịch đất đai bắt buộc có nghĩa là ngoài việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh thì nhà nước chỉ thực hiện công tác thu hồi đất vì lợi ích quốc gia, công cộng. Như thu hồi đất phục vụ công trình giao thông, năng lượng, phục vụ các kết cấu hạ tầng công cộng và phúc lợi xã hội, công trình quan trọng quốc gia, dự án xây dựng trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu phục vụ cho mục đích bảo vệ môi trường sinh thái, các dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới v.v... Thực chất việc thu hồi đất như nói trên đây là bao gồm cả phát triển kinh tế - xã hội. Như vậy theo tôi đề nghị trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp không quy định nhà nước thu hồi đất phát triển kinh tế - xã hội và đề nghị

Hiến pháp giao cho Luật đất đai quy định cụ thể danh mục nhà nước thu hồi đất vì lợi ích quốc gia công bằng.

Nói chuyển dịch đất đai tư nguyện có nghĩa là đối với các dự án, công trình tư nhân vì lợi ích kinh doanh của chủ đầu tư thì chủ đầu tư đó tự thỏa thuận với dân để mua quyền sử dụng đất, tức là nhà nước không đứng ra thu hồi đất phục vụ cho các trường hợp này. Tuy nhiên nhà nước cần có những quy định cụ thể, thực hiện cơ chế này để việc chuyển dịch đất đai được thuận lợi.

Về nguyên tắc của thu hồi đất, tôi đồng ý với dự thảo sửa đổi Hiến pháp quy định nhưng chỉ quy định về nguyên tắc công khai, minh bạch thì chưa đủ căn căn cứ pháp lý để thực hiện công tác thu hồi đất nhằm bảo đảm sự công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất. Do đó tôi đề nghị cần bổ sung nguyên tắc bảo đảm công bằng và dựa trên lợi ích của nhân dân. Từ phân tích trên tôi đề nghị viết lại Khoản 3, Điều 54 như sau: "Nhà nước thu hồi đất do tổ chức cá nhân sử dụng đất trong trường hợp cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng an ninh, vì lợi ích quốc gia công cộng, việc thu hồi đất phải công khai minh bạch bảo đảm công bằng dựa trên lợi ích của nhân dân và bồi thường theo quy định của pháp luật. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Luật đất đai sửa đổi lần này quy định cụ thể chặt chẽ, rõ ràng về cơ chế thẩm quyền và quy trình thu hồi đất v.v... Nhằm tránh tình trạng thu hồi đất tràn lan như trước đây, bảo đảm sự công bằng trong công tác thu hồi đất và bồi thường.

Ba, về vị trí của công đoàn Việt Nam qua nghiên cứu lịch sử phát triển của công đoàn Việt Nam tôi tán thành với ý kiến cho rằng cần tiếp tục giữ Điều 10 trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp như các Hiến pháp năm 1959 - 1980 và 1992 để khẳng định vị trí, vai trò to lớn của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn trong lịch sử cũng như trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Cuối cùng tôi đề nghị cần cân nhắc lại quy định Ủy ban thường vụ Quốc hội lãnh đạo công tác của Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội. Đề nghị giữ chế định của Ủy ban thường vụ Quốc hội chỉ đạo điều hòa phối hợp công tác của Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội như quy định của Hiến pháp hiện hành. Trên đây là ý kiến dự thảo sửa đổi Hiến pháp của tôi. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thanh Phương - TP Cần Thơ

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Thưa Quốc hội,

Tham gia ý kiến cho dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 trình ra Quốc hội lần này tôi xin có một số ý kiến như sau:

Trước hết, tôi xin bầy tỏ sự đánh giá rất cao tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 của Ủy ban sửa đổi dự thảo Hiến pháp kể cả báo cáo giải trình sáng nay. Bản Hiến pháp lần này ngắn gọn, nội dung thể hiện được tính chặt chẽ, có tính bao quát cao đáp ứng được yêu cầu của bộ luật gốc các giải trình, tiếp thu sâu sắc, có minh chứng thuyết phục. Tôi nhận thấy còn một số vấn đề xin được phép trao đổi thêm ngắn gọn như sau:

Điều 51, Khoản 1 của Chương III quy định về các thành phần kinh tế. Trong đó xác định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tôi tán thành với giải trình của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp là không nên nêu các thành phần kinh tế và xác định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tuy nhiên, do nội dung này có nhiều ý kiến khác nhau nên tôi đề xuất Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp giải trình sâu sắc hơn về vấn đề kinh tế nhà nước, cũng như giải trình về sự phù hợp đối với hội nhập của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới để tăng tính thuyết phục không chỉ đối với các đại biểu Quốc hội mà còn đối với cử tri cả nước vì đây là nội dung thu hút sự quan tâm rất cao của cử tri.

Điều 52, Chương III, tôi đề xuất bổ sung cụm từ "phát triển cân đối giữa vùng miền". Điều này được viết lại như sau: "Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, điều tiết nền kinh tế trên cơ sở tôn trọng các quy luật thị trường, thực hiện sự phân công, phân cấp quản lý nhà nước, thúc đẩy liên kết vùng, phát triển cân đối giữa các vùng, miền, đảm bảo sự thống nhất của nền kinh tế quốc dân".

Tôi hiểu rằng Đảng và nhà nước luôn quan tâm đến sự phát triển của các vùng, miền, đặc biệt là vùng, miền khó khăn, bên cạnh xác định các vùng kinh tế động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế của cả quốc gia. Hiến định như đề xuất sẽ là một giải pháp, là cơ sở pháp lý tốt hơn cho việc xác định các chính sách phù hợp trong phát triển đất nước, tiến tới giảm phân hóa giàu nghèo, đảm bảo công bằng, văn minh trong xã hội.

Điều 54, Khoản 3, Chương III quy định về nhà nước thu hồi đất do các tổ chức, cá nhân sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh, vì lợi ích quốc gia, công cộng, phát triển kinh tế - xã hội. Việc thu hồi đất phải đảm bảo minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật. Tôi đề nghị thay cụm từ "theo quy định của pháp luật" thành cụm từ "theo quy định của luật". Bởi vì trong điều kiện hiện nay của đất nước ta thì thu hồi đất cho các mục đích an ninh, quốc phòng, mục đích công cộng, mục đích kinh tế - xã hội là rất quan trọng. Tuy nhiên, sự thu hồi đất trong tương lai có thể không còn dễ dàng nữa vì đất là một loại tài nguyên hữu hạn. Tôi cho rằng thu hồi đất hiện tại sẽ quy định trong Luật đất đai nhưng trong tương lai rất có thể chúng ta phải có một bộ luật riêng về thu hồi và đền bù đất đai mà một số quốc gia trên thế giới hiện đang có để đảm bảo tính nghiêm minh và tính chính xác về thu hồi đất đai, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tập thể, cá nhân sở hữu đất đai.

Điều 61, Khoản 2, Chương III trong khoản này có đề cập đến vấn đề đảm bảo giáo dục tiểu học là bắt buộc, từng bước phổ cập giáo dục trung học. Tôi thấy quy định như vậy thể hiện rõ giáo dục nhằm nâng cao dân trí, là quốc sách hàng đầu. Tuy nhiên, tôi thấy nền giáo dục của chúng ta phải từng bước hướng theo nền giáo dục của nhiều quốc gia trên thế giới, đó là người học bậc tiểu học, phổ thông không phải trả tiền. Vì thế tôi đề xuất cần hiến định điều này đảm bảo giáo dục tiểu học là bắt buộc, từng bước phổ cập giáo dục trung học và không phải trả học phí, nhằm mở rộng đường cho hoạch định chính sách giáo dục trong tương lai.

Điều 75, 76, Chương V tôi thống nhất với quy định Hội đồng dân tộc gồm Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên. Tương tự các Ủy ban gồm Chủ nhiệm, các Phó chủ nhiệm và các Ủy viên. Tuy nhiên, tôi đề nghị Ủy ban sửa đổi Hiến pháp cân nhắc thêm quy định các Phó chủ tịch Hội đồng dân tộc, Phó Chủ nhiệm Ủy ban và các thành viên của các Ủy ban do Thường vụ Quốc hội phê chuẩn. Tôi kiến nghị Hội đồng dân tộc, các Ủy ban do Quốc hội thành lập vì thế tôi đề xuất Quốc hội sẽ bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban thì sẽ phù hợp hơn. Trong khi đó các Ủy viên giao cho Ủy ban thường vụ phê chuẩn.

Cuối cùng Điều 114, Chương IX tôi kiến nghị nên xem xét lại những quy định của Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc do Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Chúng ta xác định Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, nơi nào có Ủy ban nhân dân thì có Hội đồng nhân dân. Vì thế trong Hiến pháp chỉ quy định Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu là phù hợp. Không quy định hoặc do Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Tôi ủng hộ ý kiến phân tích của đại biểu Châu ở Quảng Trị cũng như một số ý kiến đã phát biểu trước tôi tôi xin không nhắc lại. Trên đây là một số ý kiến góp ý của tôi. Xin cảm ơn Quốc hội.

Hòa thượng Thích Chơn Thiện (Nguyễn Hội) - Thừa Thiên - Huế

Kính thưa Quốc hội,

Bản dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 sửa đổi năm 2013 đến nay đã chắt lọc rất sáng sủa. Tổng hợp được nhiều ý kiến của các đại biểu Quốc hội và ý kiến của nhân dân Việt Nam trong và ngoài nước. Có thể nói rằng chỉ cần bổ sung thêm một ý chi tiết nhỏ là bản dự thảo sẽ rất ổn định để được Quốc hội thông qua trong kỳ họp thứ 6 này. Chúng tôi xin phát biểu một vài ý kiến nhỏ:

Thứ nhất, về lời nói đầu, lời nói đầu rất sáng sủa, ngắn gọn và đầy đủ ý nghĩa đặc biệt câu viết "từ năm 1930 vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin theo tư tưởng Hồ Chí Minh Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng nhân dân tiến hành cuộc đấu tranh lâu dài đầy gian khổ, hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc" là cách diễn đạt đặc biệt trí tuệ cần được lập lại ở Điều 4.

Thứ hai, Điều 4, Khoản 1, toàn Điều 4 cần được giữ nguyên nội dung, riêng ở Khoản 1, Điều 4 câu viết "lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng" là câu văn nói chưa biểu hiện thật nghiêm túc, chúng tôi đề nghị lặp lại ý tưởng của lời nói đầu. Câu viết ấy viết lại là "vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh".

Thứ ba, về chính quyền địa phương, Điều 110 đến Điều 116, lần này bản dự thảo được quyết định không dao động nội dung, ở đâu có chính quyền thì ở đó có Hội đồng nhân dân. Nói cách khác cần xây dựng Hội đồng nhân dân đầy đủ từ cấp phường, xã, quận, huyện đến cấp tỉnh. Đây là hình thái tổ chức của xã hội chủ nghĩa Việt Nam rất chặt chẽ, rất đặc sắc, không vì bất cứ một lập luận nào khác để

tâm lý phải dao động như có ý kiến trước đây đã thí nghiệm thử bỏ Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường ở một số địa phương.

Thứ tư, về nền kinh tế Việt Nam từ Điều 50 đến Điều 52, dự thảo 3 Điều 50, 51, 52 về kinh tế Việt Nam lần này cũng biểu hiện rất đầy đủ đặc biệt là Khoản 1, Điều 51 ghi "nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo làm nổi bật sắc thái kinh tế của xã hội, xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vai trò kinh tế nhà nước cũng như các nhóm kinh tế khác có khi thành công nhiều, có khi thành công ít nhưng vai trò chính của nó là giúp nhà nước và nhân dân ta làm chủ nền kinh tế của mình qua được nhiều cơn khủng hoảng do các yếu tố ngoại lai chi phối, như đã từng xảy ra đó đây xung quanh xã hội ta.

Về điểm thứ năm, về đất đai Điều 53, 54, hai Điều 53, 54 của dự thảo đã nói lên đầy đủ những gì cần phải nói về chủ trương, đất đai của ta, đặc biệt cụm từ "xác nhận đất đai là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý" là cụm từ xác nhận về chủ trương đất đai đặc thù của xã hội chủ nghĩa Việt Nam vừa bảo đảm được quyền làm chủ đất đai của xứ sở, tuyệt nhiên không để rơi vào lập luận phiêu lưu chủ trương quyền đa sở hữu về đất đai. Tại đây chúng tôi chỉ biểu lộ sự hoàn toàn đồng tình về Điều 53, 54 của bản dự thảo.

Thứ sáu, về tôn giáo, Điều 24, chúng tôi là người tôn giáo xin bày tỏ sự thống nhất cao về Điều 24 của dự thảo, về tôn giáo đề cập như vậy là vừa đủ đối với Hiến pháp, các chi tiết khác liên hệ đến văn hóa, giáo dục, phát triển tôn giáo thì để Pháp lệnh tôn giáo hay Luật tôn giáo đã định.

Sau cùng chúng tôi xin bày tỏ sự thống nhất cao của bản dự thảo Hiến pháp tháng 10 năm 2013, chúng tôi mạo muội đề nghị với Ban soạn thảo hãy sử dụng một nhóm chuyên viên pháp văn tiếng Việt cấp đại học rà soát lại lần cuối toàn văn bản dự thảo để tránh các lỗi chủ quan. Được vậy thì với tư cách đại biểu Quốc hội tôi sẽ mạnh dạn bấm nút thông qua dự thảo mà không còn vướng bận một chút băn khoăn nào. Tôi xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Hồng Sơn - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin phép được đóng góp ý kiến vào bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Qua nghiên cứu tôi xin được phép đóng góp vào một số điều khoản cụ thể sau đây.

Thứ nhất, Điều 51, về Điểm 1: quy định nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tôi hoàn toàn nhất trí về khẳng định của điểm này, tuy nhiên cách viết thể hiện như thế này thì cũng sẽ có rất nhiều người dân có thể không hiểu được và cũng như các nhà đầu tư nước ngoài khi vào Việt Nam cũng sẽ không hiểu được là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bản chất là gì?

Tôi đề nghị về phần này được viết cụ thể, vì theo bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường có định hướng của nhà nước xã hội chủ nghĩa định hướng và điều tiết. Vì thế cho nên tôi đề nghị ta viết thẳng điều đó là "nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường có định hướng và điều tiết của nhà nước". Ở phần này nhà nước tại Điều 1 đã quy định như Điều 4 đã quy định nhà nước Việt Nam là nhà nước xã hội chủ nghĩa và do Đảng lãnh đạo, vì thế chúng ta viết như thế là đủ. Cũng như vậy phần kinh tế nhà nước, chúng ta cũng giải thích rõ thêm là kinh tế nhà nước bao gồm ngân sách nhà nước dự trữ quốc gia, tài sản quốc gia và tài nguyên quốc gia giữ vai trò chủ đạo.

Điểm thứ ba, Điều 51 cũng như đại biểu Vũ Tiến Lộc sáng đã phát biểu tôi không phân tích sâu thêm, tôi cũng thống nhất là Điều 51 được sửa thành "nhà nước khuyến khích tạo điều kiện để doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức và cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh góp phần phát triển đất nước. Tài sản hợp pháp của doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức và cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh được pháp luật bảo hộ và không bị quốc hữu hóa". Ở đây là vì trong một số điều của các bộ luật đang hiện hành, đặc biệt là về các bộ luật thuế cũng có phân tích rõ về các chủ thể kinh doanh trong đó có sự khác biệt giữa doanh nhân, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân. Theo đó cá nhân là người kinh doanh chưa đủ điều kiện để thành lập doanh nghiệp, khác với doanh nhân ở điểm đó. Cho nên tôi đề nghị phần bổ sung này là phù hợp.

Vấn đề thứ hai, Chương V của Quốc hội, tôi xin góp ý về thể chế bầu và phê chuẩn của các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn quy định tại Điểm 7, Điều 70 và Điểm 1 của Điều 75, Điểm 1, Điều 76. Về vấn đề này tôi cũng thống nhất với ý kiến của đại biểu Phùng Văn Hùng ở Cao Bằng phát biểu từ sáng. Nguyên tắc là các cơ quan của Quốc hội phải do Quốc hội bầu và miễn nhiệm của các vị lãnh đạo của các cơ quan của Quốc hội, không giao cho cơ quan của Quốc hội này lại phê chuẩn chức danh cho các cơ quan khác của Quốc hội. Vì thế cho nên tôi thống nhất với ý kiến của đại biểu Phùng Văn Hùng là sửa Điểm 7, Điều 70, Điểm 1, Điều 75 và Điểm 1 Điều 76 về nội dung là Quốc hội sẽ phê chuẩn thêm cả các chức danh, bầu thêm chức danh của Phó chủ tịch Hội đồng dân tộc, các Phó Chủ nhiệm của Hội đồng dân tộc và các ủy ban và các ủy viên.

Vấn đề thứ hai của chương này là chúng ta đã quy định rất rõ một số chức danh cùng với Quốc hội bầu và phê chuẩn thì đã quy định rõ ai sẽ là người đề nghị giới thiệu ra Quốc hội. Cụ thể, ví dụ như Chủ tịch nước là giới thiệu Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và tương tự như thế là Thủ tướng đề nghị Quốc hội phê chuẩn bầu, miễn nhiệm các chức danh Phó Thủ tướng và các thành viên Chính phủ khác. Tuy nhiên, trong dự thảo thì chúng ta bỏ sót không ghi rõ là khi Quốc hội bầu Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, bầu các Phó chủ tịch Quốc hội, các ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội thì là do ai đề nghị ra Quốc hội trong luật là không quy định rõ. Tôi đề nghị là phải bổ sung rõ vào điểm này về những cái mà hiện hành chúng ta đang thực hiện. Trong đó ví dụ Chủ tịch nước do Chủ tịch Quốc hội đề nghị, các thành

viên của Quốc hội, các lãnh đạo của Quốc hội, các Phó Chủ tịch, các ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội thì cũng do Chủ tịch Quốc hội đề nghị ra Quốc hội. Phần này là phần thiếu.

Cũng như thế đối với chức danh ở cấp tỉnh thì trong Hiến pháp có quy định là Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thì do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phê chuẩn theo bầu của Hội đồng nhân dân nhưng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và ủy viên thường trực Hội đồng nhân dân thì không được quy định cũng là bỏ thiếu cái này. Hoặc là cả 2 nhóm này đều để ra ở Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân, còn nếu đã đưa vào Hiến pháp, Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tôi cũng đề nghị đưa cả vào của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân.

Điểm cuối cùng đó là về chính quyền địa phương, về mô hình tại Điều 111. Qua báo cáo của Chính phủ về tổng kết thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân ở một số tỉnh và báo cáo giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chúng tôi thấy rằng đề xuất của báo cáo giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội và đề xuất 2 phương án của Chính phủ, về việc này có điểm trùng là phương án 2 của Chính phủ cũng giống như đề xuất của Ủy ban thường vụ Quốc hội của Đoàn giám sát đấy là không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp phường, còn thì tất cả các Hội đồng nhân dân ở cấp huyện, quận đều vẫn tổ chức. Vì thế cho nên tôi đề nghị Điều 111 sẽ được sửa theo phương án 2 theo đề nghị của Chính phủ. Đó là quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính địa phương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với đặc điểm đô thị, nông thôn, hải đảo.

Hai, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được thành lập ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương huyện, quận, thành phố thị xã, thị trấn, xã thuộc huyện đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt.

Ba, Ủy ban nhân dân được thành lập ở phường thuộc quận, phường xã thuộc thành phố và thị xã. Trên đây là những ý kiến đóng góp của tôi. Xin chân thành cảm ơn Quốc hội

Danh Út - Kiên Giang

Kính thưa Quốc hội,

Cơ bản tôi nhất trí với Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 được trình tại kỳ họp này. Sau đây tôi có một số ý kiến như sau:

Một, tôi bày tỏ ý kiến với một số nội dung như sau:

Về công đoàn Việt Nam, tại Điều 10 tôi tán thành quy định về công đoàn tại Điều 10 để khẳng định vị trí, vai trò to lớn của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn trong lịch sử như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Về các thành phần kinh tế, Điều 51 tôi tán thành việc hiến định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo có như vậy mới thực hiện được nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa như cương lĩnh chiến lược đã đề ra.

Về thu hồi đất Điều 54, tôi nhất trí quy định về thu hồi đất trong trường hợp cần thiết vì mục đích quốc phòng an ninh, vì lợi ích quốc gia, công cộng, phát

triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội phải chống lạm dụng để thu hồi đất tràn lan phải đảm bảo nguyên tắc công khai minh bạch, có bồi thường đảm bảo lợi ích của người sử dụng đất. Và có cơ chế phải được Hội đồng nhân dân địa phương biết và thông qua.

Về Hội đồng bảo hiến Chương X đây là nội dung mới còn nhiều ý kiến chưa rõ lắm, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiện hành trong đó tăng cường trách nhiệm của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan khác của nhà nước trong bảo vệ Hiến pháp là phù hợp. Vì vậy đề nghị Quốc hội không bổ sung quy định Hội đồng bảo hiến vào dự thảo Hiến pháp

Hai, về dân tộc thiểu số trong Hiến pháp. Trước hết, tôi thấy sửa đổi Hiến pháp lần này vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc được đề cập khá nhiều trong các chương, các điều, có thêm điều mới nhất là Điều 5 được cán bộ và đồng bào các dân tộc coi trọng đánh giá cao.

Về Điều 5 dân tộc thiểu số đây là điều hết sức cần thiết đối với chính sách dân tộc, 4 khoản trên của Điều 5 là định lượng để hình thành các văn bản pháp luật liên quan đến dân tộc. Tôi cơ bản đồng tình. Tuy nhiên xin đóng góp thêm về xác định dân tộc thống nhất của các dân tộc. Khoản 1, Điều 5 tôi đề nghị bỏ từ :" cùng sinh sống trên đất nước" chỉ cần xác định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc Việt Nam. Có xác định như vậy mới bao gồm những người không sinh sống trên đất nước nhưng mang quốc tịch Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài cùng có quốc gia là Việt Nam và phù hợp với Điều 17 và Điều 18 của Dự thảo Hiến pháp nói về người Việt Nam ở nước ngoài được nhà nước bảo hộ. Đồng thời phù hợp với Điều 5, Điều 6 Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008, người có quốc tịch Việt Nam là công dân Việt Nam. Về ngôn ngữ, bản sắc văn hóa dân tộc tôi đề nghị chuyển từ "ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt" tại Khoản 3, Điều 5 nên chuyển qua Điều 13 của dự thảo thì phù hợp hơn. Do đó đoạn này tức Khoản 3, Điều 5 viết lại là "các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy những phong tục tập quán, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc mình". Điều 42 xác định dân tộc, đây là điều mới tôi đồng tình tuy nhiên cần sửa đổi từ "sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ" thành "sử dụng ngôn ngữ của dân tộc mình" và bổ sung thêm một khoản "Quốc hội hoặc Chính phủ công nhận thành phần các dân tộc thiểu số".

Điều 75 về Hội đồng dân tộc của Quốc hội, dự thảo luật nêu 4 khoản tôi đồng tình, tuy nhiên xin đóng góp thêm như sau: Khoản 1 dự thảo Hiến pháp quy định "các Phó Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng dân tộc của Quốc hội do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn" tôi đồng tình. Nhưng ai giới thiệu? Hiến pháp chưa quy định. Đề nghị bổ sung đoạn cuối Khoản 2 "theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội". Khoản 2, Điều 75 quy định "Hội đồng dân tộc chỉ có nghiên cứu và kiến nghị với Quốc hội về công tác dân tộc" là chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung thêm "nghiên cứu và kiến nghị với Quốc hội về công tác dân tộc và chính sách dân tộc". Tại Khoản 2, Điều 75 quy định "Hội đồng dân tộc chỉ giám sát việc thi hành chính sách dân tộc" cũng chưa đủ, đề nghị bổ sung thêm "giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và thi hành chính sách dân tộc".

Ba, về bảo vệ Tổ quốc Điều 11, dự thảo tại Khoản 2 quy định "mọi hành vi chống lại độc lập chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ đều bị nghiêm trị" tôi đồng tình nhưng chưa đầy đủ, tôi đề nghị thêm 2 từ "âm mưu" trước "hành vi" do đó khoản này viết lại là "mọi âm mưu, hành vi chống lại độc lập đều bị nghiêm trị" có như vậy mới khẳng định tính răn đe mạnh mẽ.

Bốn, về nhiệm vụ của Quốc hội Điều 70, tại Khoản 10 quy định "Quốc hội bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp và pháp luật" tôi thấy thiếu hai chủ thể Hội đồng bầu cử và Tổng kiểm toán nhà nước nếu ban hành văn bản sai thì sao? Do đó đề nghị đưa hai chủ thể này vào Khoản 10, Điều 70.

Năm, về chính quyền địa phương, dự thảo về chính quyền địa phương tại Điều 111 tôi nhất trí "chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt và Hội đồng nhân dân được Ủy ban nhân dân thành lập để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương.

Về vai trò vị trí của Hội đồng nhân dân, dự thảo lần này khẳng định Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, tôi đồng tình rất cao với tiếp thu này tại Điều 113. Tuy nhiên, tại Điều 114 dự thảo quy định Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân hoặc do Hội đồng nhân dân cấp trên phê chuẩn theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Quy định này không phù hợp với thể chế chính trị của bản chất nhà nước được quy định tại Điều 2 của dự thảo Hiến pháp. Tôi đề nghị đã là một cấp chính quyền thì phải ban hành hoàn chỉnh, phải tổ chức đầy đủ với Hội đồng nhân dân phải do nhân dân bầu trực tiếp và Ủy ban nhân dân phải do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu. Có như vậy mới đúng như bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân tại Điều 2.

Đặc biệt với vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng cộng sản Việt Nam với nhà nước và xã hội tại Điều 10. Đồng thời phù hợp với nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các tổ chức cơ quan khác tại Điều 6.

Về tính cụ thể của Hiến pháp, về nhà nước pháp quyền có sự điều hành đất nước quản lý xã hội được thực hiện bằng pháp luật mà trước hết Hiến pháp là đạo luật gốc nhưng hạn chế khá nhiều điều, khoản của Hiến pháp là thường sử dụng từ do luật định theo quy định của pháp luật, tôi thấy có đến 35 điều, khoản sử dụng từ như vậy. Do đó, đề nghị Ủy ban sửa đổi Hiến pháp cần quan tâm sửa những tồn tại như trên. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Thịnh - Hưng Yên

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước tiên tôi tán thành rất cao với tất cả các ý kiến của các vị đại biểu phát biểu từ sáng đến giờ, sau khi Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp có bản tiếp thu và gửi cho đại biểu Quốc hội chúng tôi ngày hôm qua. Tôi thấy một ý như thế này,

trước hết nói về Lời nói đầu, tôi vẫn đề nghị một ý và trong tiếp thu của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp là cũng có rất nhiều các vị đại biểu muốn đề nghị thay từ: hàng trải qua, tức là hàng nghìn năm lịch sử, thay chữ "hàng" bằng chữ "mấy", bởi vì phần phân tích thì tôi không phân tích lại nữa nhưng ở ý thứ hai liền với mạch đó ghi: nhân dân Việt Nam lao động cần cù. Theo tôi suy nghĩ nên sửa lại là: nhân dân ta lao động cần cù. Bởi vì từ Việt Nam của chúng ta có lẽ nó mới có, nếu tôi không nhầm thì mới có từ thời Nguyễn. Còn nhân dân ta thì có từ khi chưa thành lập nhà nước trên mảnh đất này.

Khổ thứ 3 của Hiến pháp xin báo cáo nếu như tiếp thu của Ủy ban thì tôi đề nghị vì đến nay từ khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời thì chúng ta đã có 3 lần sửa đổi toàn diện Hiến pháp, chúng ta sửa đổi toàn diện Hiến pháp năm 1946 thì chúng ta ra đời Hiến pháp năm 1959, chúng ta sửa đổi toàn diện Hiến pháp năm 1959 thì chúng ta ra đời Hiến pháp năm 1980 và đến năm 1992 chúng ta sửa đổi toàn diện Hiến pháp 1980 thì chúng ta có Hiến pháp năm 1992 và đến hôm nay chúng ta sửa đổi Hiến pháp này mà theo Ủy ban sửa đổi dự thảo Hiến pháp nói là tương đối toàn diện, tức là chúng ta còn giữ lại được 7 điều của Hiến pháp năm 1992, sửa đổi 101 điều và bổ sung mới 12 điều. Nếu với lượng như thế mà chúng ta nói là chúng ta chuyển được nó thành sửa đổi toàn diện thì chúng ta nên gọi là Hiến pháp năm 2013, nếu gọi là Hiến pháp năm 2013 thì khổ thứ ba không phải sửa đổi còn nếu chúng ta vẫn không gọi là Hiến pháp năm 2013 mà chúng ta gọi là Hiến pháp (sửa đổi) của năm 1992 thì khổ thứ 3 xin báo cáo Quốc hội là chúng ta không thể kế thừa Hiến pháp năm 1992 vào đây được mà chỉ nói kế thừa Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959 và Hiến pháp năm 1980. Nếu chúng ta không gọi đây là Hiến pháp năm 2013 thì chúng ta chỉ viết đến thế thôi, bởi đây vẫn là sửa Hiến pháp năm 1992 thì chúng ta không thể nói là kế thừa Hiến pháp năm 1992 vào đây được.

Về Chương I chương chế độ chính trị tôi đề nghị ở Điều 5, tại Điều 5 có 4 khoản, ở Khoản 2 chúng ta khẳng định các dân tộc của ta là bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển, nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị chia rẽ dân tộc, chỗ này rất đúng nhưng đến Khoản 4 chúng ta lại ghi một ý là nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để tất cả các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, phát triển đất nước theo tôi nghĩ không cần ghi chữ "thiểu số" vào đây mà chỉ cần ghi là nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để tất cả các dân tộc phát huy nội lực cùng phát triển với đất nước là đủ vì nếu ghi chữ "thiểu số" ở đây thì vô hình chung chúng ta cảm thấy có gì đó bất bình đẳng.

Chương III về kinh tế, Điều 50 tôi đề nghị nên bỏ từ "nền kinh tế độc lập" mà chỉ ghi là "nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập, hợp tác quốc tế. Vì viết như thế thì nó mới phù hợp với khổ sau. Tức là hội nhập hợp tác quốc tế.

Điều 54, Khoản 2 tôi hiểu là tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất công nhận quyền sử dụng đất, đấy chính là chủ thể sử dụng đất. Sau dấu chấm ghi là "người sử dụng đất được chuyển quyền sử dụng đất" và nếu nói như

vậy thì liệu tổ chức cá nhân có được chuyển quyền sử dụng đất hay không? Nếu tổ chức, cá nhân cũng được chuyển quyền sử dụng đất thì chúng ta phải ghi là chủ thể sử dụng đất được chuyển quyền v.v...cho đến hết khổ đó.

Khoản 3, rất nhiều đại biểu có ý kiến rồi, từ "thật cần thiết" ở đây xin báo cáo với Quốc hội đây là cái rất khó. Tôi nói ví dụ như khi Quốc hội chúng ta nghe Chính phủ giải trình một số vấn đề liên quan đến thủy điện vừa rồi. Khi chúng ta quyết sách đến mấy trăm thủy điện thì chắc những vấn đề đưa ra cũng thật cần thiết. Đến khi vừa rồi chúng ta thảo luận bỏ ra mấy trăm cái cũng thấy rằng là nó không cần thiết ta mới bỏ ra. Chỗ này xác định thế nào là cần thiết đây là khó.

Chương chính quyền địa phương, tại Điều 110 tôi hiểu đơn vị hành chính đặc biệt đây là cái mở nhưng tuy nhiên chúng ta phải xác định đơn vị hành chính đặc biệt này nó thuộc trung ương, tức là nó tương đương cấp tỉnh hay tương đương cấp huyện để ta gắn vào đây cho rõ chứ viết thế này rất lửng lơ.

Điều 115 nếu quy định như thế này thì không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân mà xin báo cáo là đại biểu Quốc hội cũng không làm được. Có ý là đại biểu Hội đồng nhân dân phải chịu trách nhiệm báo cáo cử tri về hoạt động của mình và của Hội đồng nhân dân trả lời những yêu cầu, kiến nghị cử tri. Tôi nói rằng đại biểu Hội đồng nhân dân không thể trả lời được các yêu cầu kiến nghị cử tri mà chỉ có thể chuyển tải những yêu cầu kiến nghị cử tri đến các cơ quan thẩm quyền, xin hết

Nghỉ giải lao.

Trần Hồng Hà - Vĩnh Phúc

Kính thưa Quốc hội,

Tôi nhận thấy dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 trình tại kỳ họp lần này và Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý của Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã thể hiện tương đối đầy đủ ý kiến của nhân dân và các vị đại biểu Quốc hội với tinh thần nghiêm túc, thận trọng, phù hợp với tình hình hiện tại của đất nước và cơ bản đáp ứng yêu cầu, mục đích của việc sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tôi xin thể hiện quan điểm như sau:

Thứ nhất, tôi nhất trí cao với quy định tại Điều 2 dự thảo về bản chất nhà nước. Hiện nay chúng ta đang xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan. Chúng ta không tổ chức bộ máy nhà nước theo kiểu tam quyền phân lập nhưng có sự phân công cụ thể: Cơ quan thực hiện quyền lập pháp là Quốc hội, cơ quan thực hiện quyền hành pháp là Chính phủ, cơ quan thực hiện quyền tư pháp là Tòa án. Chúng tôi cho rằng đây là những quy định rất tiến bộ, phù hợp với cách thức tổ chức bộ máy nhà nước ta trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên, dự thảo Hiến pháp cần quy định rõ hơn cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân quy định tại Chương II của dự thảo đã thể hiện tương đối đầy đủ, có nhiều quy định mới, tiến bộ, phù hợp với luật pháp quốc tế, thể hiện quan điểm của nhà nước ta trong việc tôn trọng các quyền con người và các quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân. Tuy nhiên, để cho quyền con người, quyền cơ bản của công dân được đảm bảo thực hiện đầy đủ trong thực tế tôi đề nghị bỏ cụm từ "theo quy định của pháp luật" tại Điều 23 và Điều 25 của dự thảo. Hiến pháp cần quy định rõ ràng "công dân có quyền tự do đi lại và cư trú trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước", Điều 23 và "công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình", Điều 25 mà không cần phải gắn theo điều kiện kèm theo là "theo quy định của pháp luật". Dự thảo Hiến pháp cần quy định rõ trình tự, thủ tục thực hiện các quyền cơ bản của công dân do luật định.

Về nguyên tắc suy đoán vô tội. Tôi đề nghị giữ nguyên quy định tại Khoản 1, Điều 31 bản dự thảo Hiến pháp trình Quốc hội ngày 17/10. Trước đây, tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội về việc đề nghị bỏ cụm từ là "được chứng minh theo trình tự luật định", nhưng tại bản dự thảo báo cáo sáng nay Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật đã đề nghị bổ sung cụm từ "chứng minh theo trình tự pháp luật". Như vậy một người bị buộc tội bị coi là có tội khi có hai điều kiện không rõ ràng là "được chứng minh theo trình tự luật định" và "khi có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật". Theo tôi chỉ cần quy định "người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật" là đầy đủ. Bởi lẽ người bị buộc tội có thể đã có kết luận kiểm tra nhưng chưa thể coi là có tội, có cáo trạng truy tố cũng chưa thể coi là có tội và thậm trí có cả bản án sơ thẩm kết tội rồi nhưng chưa có hiệu lực pháp luật cũng chưa thể coi là có tội.

Hoặc do nếu cần phải để đảm bảo theo đúng nguyên tắc được nêu trong công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên tôi đề nghị thiết kế lại Khoản 1, Điều 31 dự thảo Hiến pháp như sau: "Người bị buộc tội phải được chứng minh theo trình tự luật định và được coi là không có tội cho đến khi có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật". Về thẩm quyền phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cách chức Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định tại Khoản 7, Điều 70 dự thảo tôi tán thành quy định thẩm quyền của Quốc hội phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng như quy định về thẩm quyền của Chủ tịch nước, bổ nhiệm, cách chức, miễn nhiệm thẩm phán các tòa án khác. Điều này để khẳng định vị trí, vai trò rất quan trọng của chức danh thẩm phán nhân danh nhà nước thực hiện quyền tư pháp bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân. Đồng thời quy định này còn phù hợp với yêu cầu của chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

Về thẩm quyền của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại Khoản 6, Điều 74 dự thảo tôi nhất trí với quy định về thẩm quyền của Ủy ban thường vụ Quốc hội trong việc hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân. Đồng thời quy định Ủy ban thường vụ Quốc hội có trách nhiệm giám sát hoạt động và có quyền giải tán Hội

đồng nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp Hội đồng nhân dân đó làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của nhân dân là một quy định cần thiết. Tôi cũng nhất trí với quy định tại Khoản 7, Điều 74, dự thảo quy định Ủy ban thường vụ Quốc hội có thẩm quyền quyết định thành lập mới, luật chưa điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương vì thẩm quyền này cần phải giao cho cơ quan quyền lực đại diện cho ý trí, nguyện vọng của nhân dân.

Về nguyên tắc tổ chức Tòa án nhân dân Điều 102 tôi đề nghị sửa quy định tại Khoản 2, Điều 102 dự thảo như sau: "Tòa án nhân dân gồm Tòa án nhân dân tối cao, các Tòa án nhân dân, các Tòa án quân sự, các toàn án khác do luật định" để đảm bảo tính kế thừa của Hiến pháp năm 1992. Nếu ý kiến này được chấp nhận thì tôi đề nghị sửa lại Khoản 2, Điều 107 của dự thảo về nguyên tắc tổ chức Viện kiểm sát nhân dân để phù hợp với nguyên tắc tổ chức của tòa án nhân dân. Đồng thời đề nghị bổ sung quy định nguyên tắc tổ chức hệ thống tòa án theo thẩm quyền xét xử không phụ thuộc vào đơn vị hành chính để phù hợp với chủ trương đường lối của Đảng về cải cách tư pháp.

Tôi cũng tán thành cao với quy định tại Khoản 5, Điều 103 dự thảo quy định nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm về quy định này đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp là phải nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên xét xử, coi đây là khâu đột phá của hoạt động tư pháp, bản án quyết định của tòa án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa công khai và đây sẽ là nguyên tắc hiến định quan trọng trong công tác giải quyết xét xử các loại vụ án về hình sự, dân sự, hành chính của ngành tòa án nhân dân. Về chức năng nhiệm vụ thẩm quyền của Tóa án nhân dân tối cao Khoản 3, Điều 104 dự thảo sửa đổi Hiến pháp quy định Tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc tổng kết kinh nghiệm xét xử, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật là phù hợp.

Tuy nhiên để xác định rõ hơn phương thức bảo đảm áp dụng pháp luật của Tòa án nhân dân tối cao chúng tôi đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định trên như sau: Tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc tổng kết kinh nghiệm xét xử bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật thông qua việc ban hành các nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và phát triển án lệ. Việc đề xuất này căn cứ vào nội dung Nghị quyết 49 của Bộ chính trị về đổi mới hoạt động của Tòa án nhân dân tối cao theo hướng Tòa án nhân dân tối cao có nhiệm vụ tổng kết kinh nghiệm xét xử hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, phát triển án lệ và xét xử sơ thẩm, tái thẩm điều này cũng phù hợp với quan điểm của Chính phủ cũng như của Ủy ban pháp luật trong báo cáo về tình hình triển khai thì hành luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XIII.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội, xin hết.

Phạm Hồng Phong - Hậu Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Dự thảo Hiến pháp lần này rất công phu, khá hoàn chỉnh đã tiếp thu nhiều ý kiến đóng góp của nhân dân, các nhà khoa học, ý kiến đóng góp của các vị đại

biểu Quốc hội. Dự thảo sửa đổi Hiến pháp có nhiều nội dung đổi mới tiến bộ và khoa học phù hợp với chủ trương và đường lối của Đảng và nhà nước xây dựng nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Để Hiến pháp hoàn chỉnh hơn tôi xin đóng góp một số ý kiến như sau:

Tại Điều 1 theo tôi thêm cụm từ "dân chủ" sau cụm từ "độc lập" để thể hiện nhà nước ta là nhà nước dân chủ.

Tôi thống nhất như các đại biểu đã phân tích trước tôi là giữ nguyên Điều 10 như dự thảo, còn Điều 65 cũng như đại biểu Bế Xuân Trường tôi cũng tiếp tục đề nghị Ủy ban soạn thảo cần nghiên cứu viết lại là lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, nhà nước và nhân dân vì lực lượng vũ trang là do Đảng Chủ tịch Hồ CHí Minh sáng lập ra, giáo dục và lãnh đạo là công cụ của đảng và mang bản chất của giai cấp sinh ra nó nên trước hết lực lượng vũ trang phái trung thành với Đảng, tại kỳ họp thứ 5 tôi đã phân tích sâu về vấn đề này.

Ở Khoản 1, Điều 70 theo tôi là thay cụm từ "làm Hiến pháp, làm luật" bằng cụm từ "xây dựng Hiến pháp, xây dựng luật" thì từ "làm" thể hiện mang tính dân dã, không phù hợp trong Hiến pháp.

Ở Khoản 5, Điều 103 nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được đảm bảo thì cũng nhiều đại biểu đã phân tích nên tôi không phân tích.

Ở Khoản 6, Điều 103 chế độ xét xử sơ thẩm và phúc thẩm được đảm bảo theo tôi bổ sung thêm cụm từ "trừ trường hợp khác do luật định" vì hiện nay Quốc hội đã giao cho Tòa án nhân dân tối cao xây dựng dự án, pháp lệnh, thủ tục rút gọn trong tố tụng dân sự theo hướng là không được kháng cáo, kháng nghị mà chỉ có yêu cầu giám đốc thẩm. Trong điều này tôi cũng đề nghị là Ủy ban soạn thảo cần bổ sung thêm một Khoản là khi xét xử giám đốc thẩm, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm có quyền hủy toàn bộ, hủy một phần, có quyền sửa một phần hoặc sửa toàn bộ bản án quyết định, kháng nghị. Quy định trong Hiến pháp làm cơ sở để sửa đổi các điều luật trong tố tụng dân sự, hình sự và hành chính không còn phù hợp. Có như vậy mới tránh được tình trạng một vụ án phải xử đi, xử lại nhiều lần gây tốn kém, kéo dài thời gian, gây bức xúc cho người dân và đặc biết là giảm tỷ lệ án bị hủy.

Khoản 3, Điều 104 tôi cũng đồng tình nhiều đại biểu đã phát biểu trước tôi là bổ sung cụm từ "phát triển án lệ" sau cụm từ "thống nhất pháp luật trong xét xử". Tại kỳ họp thứ 5 tôi cũng phát biểu về án lệ nhưng nay tôi chỉ phân tích về một khía cạnh là tính có lợi khi áp dụng án lệ.

Thứ nhất là chuẩn mực chung cho những vụ án tương tự phải được xét xử và phải được phán quyết như nhau.

Thứ hai đây là phương thức có hiệu quả để khắc phục những khiếm khuyết của pháp luật vì hiện nay hệ thống pháp luật của ta trong quá trình hoàn thiện không tránh khỏi những khiếm khuyết, vì tình trạng luật chờ văn bản hướng dẫn diễn ra phổ biến.

Thứ ba là đáp ứng kịp thời điều chỉnh những sự kiện pháp lý mới phát sinh.

Thứ tư là nâng cao trình độ, kinh nghiệm xét xử cho thẩm phán.

Thứ năm là giúp cho người dân tham khảo, nghiên cứu án lệ để biết được tòa án giải quyết những vụ án của họ đúng hay sai và sai sót ở điểm nào để họ thực hiện quyền kháng cáo và đề nghị giám đốc thẩm.

Thứ sáu là áp dụng án lệ sẽ rút ngắn thời gian giải quyết án, tránh tình trạng án tồn đọng.

Thứ bảy, quy định trong Hiến pháp, Tòa án nhân dân tối cao được ban hành án lệ thể hiện chúng ta thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết 49 ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 là Tòa án nhân dân tối cao có nhiệm vụ tổng kết kinh nghiệm xét xử, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, phát triển án lệ và xét xử Giám đốc thẩm, tái thẩm. Từ những ưu điểm mà tôi đã phân tích, nên tôi đề nghị Ủy ban soạn thảo cần quy định trong Hiến pháp và mong các vị đại biểu ủng hộ.

Điều 118 là Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nhà nước là cơ quan do Quốc hội thành lập, tôi nghiên cứu trong dự thảo thì không có cơ chế hay cơ quan nào giám sát hoạt động của Kiểm toán nhà nước. Do đó, để tránh lạm quyền, tôi đề nghị Ban soạn thảo cũng cần nghiên cứu và quy định vấn đề giám sát hoạt động của Kiểm toán nhà nước. Xin hết ý kiến và xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thành Tâm - Tây Ninh

Kính thưa Chủ tọa,

Kính thưa Quốc hội,

Tham gia góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp lần này, tôi xin phép có ý kiến về một số vấn đề như sau.

Vấn đề thứ nhất là về vai trò, vị trí của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội. Vấn đề này thì một số đại biểu trước tôi đã phát biểu, tôi xin phép phát biểu thêm để bày tỏ quan điểm của mình.

Thứ nhất, tại dự thảo Khoản 1, Điều 75 và Khoản 1, Điều 76 thì các Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội sẽ do Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn, tức là cơ chế bầu cử trước đây sẽ được thay bằng cơ chế phê chuẩn. Thay đổi này đã làm giảm đi tính dân cử trong tổ chức ra các cơ quan của Quốc hội, bởi vì không còn cơ chế để các đại biểu Quốc hội thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của mình trong việc tham gia và chọn người tham gia vào các cơ quan của Quốc hội, đồng nghĩa quyền của các đại biểu Quốc hội trong việc quyết định vấn đề này cũng bị bãi bỏ.

Về quyền để các đại biểu Quốc hội bầu Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội thì đại biểu Phùng Văn Hùng đã phân tích sáng nay, tôi hoàn toàn đồng ý và xin phép không phân tích lại. Tôi chỉ xin phân tích thêm về cơ chế để các văn bản Quốc hội được tham gia vào Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Báo cáo giải trình của cơ quan soạn thảo trình bày sáng nay cho rằng quyền của các đại biểu tham gia vào Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội vẫn được đảm bảo trong cơ chế phê chuẩn. Tôi cho rằng giải trình như vậy là chưa thuyết phục, bởi vì hiện nay trong dự thảo không nêu rõ cơ chế nào để chọn, cử người tham gia vào các chức danh, vào các thành viên Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban

của Quốc hội người có thẩm quyền đề xuất cũng chưa được xác định và quyền này khi được giao thì có được kiểm soát một cách tương xứng hay không. Hơn nữa việc phát huy trách nhiệm, trí tuệ của cả Quốc hội thay vì một số ít người trong các cơ quan thực hiện nhiệm vụ này thì có phương thức nào tốt hơn hay không. Tôi cho rằng lý do để thay đổi cơ chế này mà cơ quan soạn thảo đưa ra là nhằm phục vụ công tác cán bộ là chưa thật thuyết phục vì nó không đáp ứng được mục tiêu chính để tổ chức ra các cơ quan của Quốc hội phải đảm bảo được lựa chọn một cách khách quan, dân chủ và đầy đủ trách nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Quốc hội phân công.

Cũng có ý kiến cho rằng việc bầu cử các chức danh thành viên Hội đồng dân tộc và các ủy ban hiện nay được thực hiện ngay tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội thì còn chưa thực sự hiệu quả và mang tính hình thức. Nhưng tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội thì chúng ta đâu chỉ bầu các thành viên của Hội đồng dân tộc và các ủy ban. Theo tôi cần nghiên cứu đánh giá cụ thể hơn nguyên nhân vì sao việc bầu cử các cơ quan của Quốc hội bằng hình thức để cải tiến cho phù hợp và điều chỉnh trong các luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quốc hội sau khi Hiến pháp được thông qua.

Thiết nghĩ cần cải thiện các quy định về bầu cử các chức danh thành viên trong Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội theo hướng mở rộng việc đề cử, ứng cử và nêu chương trình hành động của mình trước Quốc hội với các hình thức thích hợp. Có như vậy mới tạo điều kiện cho các đại biểu Quốc hội vừa mới trúng cử được bầu vào đúng cơ quan chuyên môn phù hợp với khả năng và để thực hiện tốt hơn những điều đã cam kết với cử tri tiến cử. Đồng thời cũng ràng buộc tốt hơn trách nhiệm khi tham gia hoạt động của các đại biểu Quốc hội đối với công việc của ủy ban và của Quốc hội. Do cơ chế tự giác đăng ký và được Quốc hội thừa nhận chứ không phải do sự chỉ định bổ nhiệm. Do vậy, tôi đề nghị giữ nguyên quy định về bầu cử các chức danh và thành viên của Hội đồng dân tộc và các ủy ban Quốc hội như Hiến pháp năm 1992 và nghiên cứu cải tiến chế độ bầu cử trong các luật liên quan sau khi Hiến pháp được thông qua.

Hai là về hoạt động của Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội, để nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng dân tộc và các ủy ban thì có nhiều yếu tố, trong đó quan trọng là vai trò, địa vị pháp lý và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan này. Về địa vị pháp lý tôi cho rằng cùng với quy định thay đổi cách thức tổ chức ra Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội trong dự thảo thì quy định mới về mối quan hệ công tác với Ủy ban thường vụ Quốc hội dường như đã làm giảm đi địa vị pháp lý vai trò của các cơ quan này, biến các cơ quan này thành cơ quan trực thuộc cấp dưới của Ủy ban thường vụ Quốc hội và hoạt động chủ yếu theo cơ chế hành chính, lãnh đạo chấp hành mà hạn chế đi việc thực hiện cơ chế thảo luận quyết định theo đa số trong công việc thực hiện chức trách nhiệm vụ do Quốc hội giao.

Đành rằng trong điều kiện Quốc hội nước ta hoạt động không thường xuyên, vai trò của Ủy ban thường vụ rất quan trọng tổ chức hoạt động của Quốc hội, nhưng với tinh thần đổi mới, phát huy dân chủ nâng cao chất lượng hoạt động của

Hội đồng dân tộc và các ủy ban Quốc hội, tăng chất lượng đại biểu và trách nhiệm của đại biểu thì địa vị pháp lý, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan này cần được khẳng định và quy định phù hợp trong Hiến pháp để thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

Về nhiệm vụ của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, tôi đề nghị cân nhắc quy định phù hợp để tổ chức thực hiện tốt hơn hoạt động giải trình, đây là hoạt động đã được tổ chức thực hiện khá hiệu quả trong thời gian qua giúp khẳng định được vai trò trách nhiệm của các cơ quan này, giúp Quốc hội mở rộng tăng cường vai trò giám sát vào các lĩnh vực chuyên môn sâu, từ đó có những điều chỉnh bổ sung chính sách pháp luật cho kịp thời và phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Do vậy, tôi đề nghị không điều chỉnh Khoản 5, Điều 74 trong dự thảo Hiến pháp (sửa đổi) lần này mà giữ nguyên như quy định tại Khoản 7, Điều 91 Hiến pháp năm 1992, đồng thời nghiên cứu quy định phù hợp về việc tổ chức giải trình tại Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội để nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan này.

Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã xác định đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội đảm bảo Quốc hội thật sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất và cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, chất lượng hoạt động của đại biểu Quốc hội và đoàn đại biểu Quốc hội và nghiên cứu giao quyền chất vấn cho Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, nhận thức một cách sâu sắc và hiến định một cách đúng đắn tinh thần của văn kiện Đảng sẽ tạo cơ sở quan trọng để sau này sửa đổi các luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quốc hội, trong đó có Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội đảm bảo phát huy dân chủ, thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò của Quốc hội.

Vấn đề thứ hai là một số ý kiến cụ thể, về quy định tại Khoản 2, Điều 61 về các chính sách đối với giáo dục tiểu học và trung học cơ sở bắt buộc và miễn phí thì vấn đề này, tôi đồng ý với ý kiến của đại biểu Thu ở Long An, đại biểu Phương ở Cần Thơ, xin phép không nhắc lại, đề nghị Quốc hội lưu ý.

Vấn đề thứ hai là tại Khoản 1, Điều 31 dự thảo Hiến pháp quy định về nguyên tắc suy đoán vô tội, trong đó người bị buộc tội được coi là không có tội v.v... khúc sau thì đã sửa rồi. Việc sử dụng cụm từ "được coi là không có tội" theo tôi là đã ngầm định là người này đã có tội, nhưng chưa được kết tội. Nếu cách hiểu này đúng thì tôi cho rằng nguyên tắc suy đoán vô tội vẫn được ghi nhận một cách đầy đủ. Do vậy, tôi đề nghị khoản này được viết lại như sau: Người bị buộc tội là chưa có tội cho đến khi có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực hoặc mạnh hơn thì chúng ta viết là người bị buộc tội đương nhiên là không có tội cho đến khi có bản án có hiệu lực của pháp luật v.v...

Tại Khoản 2, Điều 45 dự thảo quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự thay thế, theo tôi việc thực hiện nghĩa vụ quân sự là bắt buộc đối với công dân hay Luật nghĩa vụ hiện hành thì có một số đối tượng được miễn nghĩa vụ quân sự còn lại thì tất cả phải tham gia vào lực lượng vũ trang, ngoài ra không còn cách nào khác. Trong dự thảo lần này mỗi quy định một cách thức khác để thực hiện nghĩa vụ

quân sự mà không trực tiếp tham gia vào lực lượng vũ trang. Đây chỉ là một số phương thức mới để thực hiện nghĩa vụ quân sự, chứ nghĩa vụ quân sự thì không bị loại bỏ. Cho nên tôi đề nghị cần phải sửa lại là phương thức thực hiện nghĩa vụ quân sự thay thế trực tiếp tham gia lực lượng vũ trang do luật định. Như vậy thì sẽ phù hợp hơn, xin cám ơn Quốc hội.

Nguyễn Lâm Thành - Lạng Sơn

Kính thưa Đoàn chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đánh giá cao bản dự thảo Hiến pháp được trình ra Quốc hội lần này, văn kiện đã được Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp chuẩn bị kỹ lưỡng, công phu, tiếp thu nhiều ý kiến đóng góp của đại biểu Quốc hội cũng như nhân dân cả nước. Nhiều vấn đề lớn tôi nhất trí như các điều, khoản quy định về chế độ chính trị Điều 4 liên quan đến vị trí vai trò của Đảng cộng sản. Nhằm tiếp tục hoàn chỉnh bản dự thảo trước khi được thông qua và làm rõ những quan điểm của mình về những vấn đề còn khác nhau tôi xin có một số ý kiến như sau:

Điều 54, liên quan đến thu hồi đất, đây là nội dung còn ý kiến khác nhau nhất là về thu hồi đất cho mục đích phát triển kinh tế - xã hội. Việc băn khoăn của các đại biểu và cử tri về quy định này là hoàn toàn có căn cứ. Vì trên thực tế vừa qua đã xảy ra nhiều vấn đề bất cập trong công tác thu hồi đất đai. Nhưng rõ ràng việc thu hồi đất cho phát triển kinh tế - xã hội là một yêu cầu tất yếu đối với mỗi quốc gia đang phát triển, tôi đồng ý với quan điểm này.

Đồng thời cũng nhất trí với dự thảo, trong dự thảo có 2 điểm mới được quy định mang tính cốt lõi, đó là tại Khoản 2 ghi "Quyền sử dụng đất được pháp luật bảo hộ" tại Khoản 3 ghi "nhà nước thu hồi đất do tổ chức cá nhân sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định". Thật cần thiết là một chế định ràng buộc rất quan trọng sẽ hạn chế được những lạm dụng thu hồi đất do được kiểm soát. Tuy nhiên trong tài liệu mới gửi đến đại biểu Quốc hội hôm qua nội dung dự thảo tại Điều 62 chưa thể hiện được đầy đủ nguyên tắc này, các trường hợp quy định còn rộng và tính ràng buộc chưa chặt chẽ dễ tạo nên khe hở pháp luật trong quá trình thực thi, đề nghị cơ quan soạn thảo Luật đất đai (sửa đổi) lưu ý.

Điều 111 về chính quyền địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết thực tiễn và yêu cầu phát triển tôi nhất trí với dự thảo về việc quy định có tính nguyên tắc trong vấn đề này. Đặc biệt quy định mô hình phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính, kinh tế đặc biệt. Tôi cho đây là một bước tiến lớn trong cải cách tổ chức hành chính tuy nhiên có một điểm tôi đề nghị Quốc hội xem xét là cũng cần quy định phù hợp hơn đối với khu vực miền núi. Mặc dù trong dự thảo được hiểu chung nông thôn bao gồm cả miền núi. Tuy nhiên nông thôn miền núi có rất nhiều điểm khác biệt với nông thôn đồng bằng với các lý do: Khu vực miền núi chiếm tới 3/4 diện tích cả nước, nếu tính cả vùng núi cao, biên giới cũng chiếm tới gần 50% diện tích và 25% đơn vị hành chính cấp xã. Mặc dù số dân ít nhưng đơn vị hành chính miền núi có diện tích lớn, có huyện của Lai Châu diện tích gấp 3 lần của tỉnh đồng bằng. Bên cạnh đó địa hình chia cắt, giao thông cách

trở, khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính của người dân khó khăn. Dân cư tại khu vực này phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số với mặt bằng phát triển kinh tế - xã hội không đồng đều, đa dạng văn hóa tập quán và đương nhiên quản lý nhà nước tại địa phương cũng phức tạp hơn cũng không đồng nhất như khu vực đồng bằng. Nhiều khu vực miền núi gắn với biên giới kèm theo nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Ba điểm khác biệt trên làm cho công tác quản lý hành chính địa phương, miền núi cần có sự điều chỉnh so với đồng bằng. Trên thực tế chính sách nhà nước cũng bước đầu có những điều chỉnh như hệ số định biên cấp xã hay hệ số K để xây dựng dự toán nhà nước. Do vậy, tại Khoản 1, Điều 11 tôi đề nghị bổ sung "chính quyền địa phương tổ chức ở các đơn vị hành chính phù hợp với đặc điểm nông thôn - miền núi, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt. Liên quan đến các điều, khoản quy định vê Hội đồng nhân dân với những đặc điểm nêu trên để bảo đảm tính đại diện cho người dân, khắc phục tình trạng cách biệt về khôn gian, sự không đồng nhất của các cộng đồng dân cư do có nhiều dân tộc khác nhau. Theo quan điểm của tôi dù trong phương án nào vẫn cần thiết phải tổ chức Hội đồng nhân dân tại cấp huyện và cấp xã ở vùng miền núi, dân tộc.

Điều 60, liên quan đến vấn đề văn hóa, trên cơ sở Điều 4 của Hiến pháp năm 1992 được kết cấu thể hiện thành một điều của dự thảo mới là công việc khó khăn. Tôi đề nghị trong điều, khoản này giữ lại một nội dung của Điều 30 Hiến pháp hiện nay là phát huy mọi tài năng sáng tạo của nhân dân để bổ sung vào Khoản 1, thể hiện rõ chính sách nhà nước về văn hóa, làm rõ vai trò chủ thể văn hóa và sáng tạo văn hóa, đó là nhân dân và khoản này được viết lại là nhà nước xã hội chăm lo xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát huy mọi tài năng, sáng tạo trong nhân dân.

Thứ tư, về Điều 5 liên quan đến dân tộc và chính sách dân tộc về điều này nội dung cơ bản không có sự điều chỉnh nhiều. Tôi xin đề xuất Khoản 2 bổ sung thêm từ "lợi dụng" vào cụm từ cho đầy đủ là " nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng, kỳ thị, chia rẽ dân tộc với các lý do. Việc kỳ thị chia rẽ dân tộc luôn liên quan đến vấn đề dân tộc, thể hiện trong quan hệ các dân tộc, xã hội phát triển thì yếu tố kì thị chia rẽ sẽ giảm bớt đi tuy nhiên vẫn có mầm mống trong xã hội. Trong tình hình hiện nay xuất hiện việc lợi dụng dân tộc, vấn đề dân tộc của một số phần tử phản động trong nước, ngoài nước, kết cấu để chống phá cách mạng, chống phá nhân dân, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc như đã từng xảy ra ở một số khu vực miền núi, dân tộc nước ta thời gian qua.

Việc hiến định bổ sung điều chỉnh hành vi trên là phù hợp với yêu cầu hiện nay. Mặt khác tiếp tục khẳng định sự ủng hộ và tinh thần đoàn kết của các dân tộc đối với sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo.

Khoản 4, tôi đề nghị giữ lại một ý trong bản Hiến pháp hiện nay. Đó là cụm từ "nâng cao đời sống vật chất và tinh thần" với lý do việc phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển với các vùng trong cả nước đối với vùng đồng bào dân tộc nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong đồng bào dân tộc còn là một nhiệm vụ phải thực hiện trong nhiều năm nữa.

Nhiều kỳ Quốc hội qua và ngay cả tại kỳ này nhiều đại biểu đã nêu lên vấn đề này. Đây là mục tiêu của chính sách phát triển toàn diện của nhà nước. Phát huy nội lực là quan điểm mới trong chính sách dân tộc để hòa nhập các dân tộc vào sự phát triển chung của đất nước.

Với nội hàm như vậy tôi xin đổi cụm từ "cùng phát triển với đất nước" bằng cụm " phát triển cùng đất nước để rõ chủ thể, mục tiêu và rõ hơn về ngôn ngữ tiếng Việt. Khoản 4 tại Điều 5 được viết lại là " nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực phát triển cùng đất nước. Tôi xin hết ý kiến, xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Nông Thị Bích Liên - Hà Giang

Kính thưa Quốc hội,

Dự thảo Hiến pháp trình kỳ họp thứ 6 trên cơ sở đã tiếp thu ý kiến của nhân dân cả nước và các vị đại biểu Quốc hội, đặc biệt thời gian qua việc tổ chức lấy ý kiến của nhân dân được tổ chức dân chủ và minh bạch, các nội dung của dự thảo khi được đa số cho ý kiến đều được Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp nghiêm túc tiếp thu. Dự thảo kỳ này được chuẩn bị công phu và có nhiều điểm mới so với bản trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 5 các chương, điều đã cụ thể rõ ràng hơn, giúp người đọc, người nghe dễ hiểu, dễ nhớ. Tôi rất ủng hộ việc biểu quyết thông qua Hiến pháp tại kỳ họp này và xin được tham gia một số ý kiến sau.

Thứ nhất, về tên gọi của Hiến pháp đề nghị lấy tên là Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Vì trong 120 điều thì chỉ giữ nguyên 7 điều, sửa đổi bổ sung 101 điều và 12 điều mới.

Thứ hai, tại Điều 4, Đảng cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội. Hiến pháp năm 1992 cũng như dự thảo của Hiến pháp lần này chỉ có duy nhất Điều 4 quy định: Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội. Do đó, ngoài Đảng cộng sản Việt Nam thì không còn lực lượng nào khác được giao trọng trách này. Vì không còn lực lượng nào khác được giao trọng trách này nên là lực lượng duy nhất. Nếu bổ sung thêm cụm từ "duy nhất" vào sau cụm từ "là lực lượng" thì càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng là tổ chức chính trị đại diện cho quyền lợi của dân tộc Việt Nam, đảm nhận sứ mệnh lãnh đạo nhà nước và xã hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chỉ có Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo toàn dân trong công cuộc đổi mới hội nhập quốc tế, đó là một tất yếu khách quan có tính nguyên tắc, đồng thời chịu trách nhiệm về các quyết sách lãnh đạo của mình.

Thứ ba, tại Khoản 2, Điều 5, các dân tộc bình đẳng đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển, nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc. Tôi đề nghị thay cụm từ "kỳ thị" bằng cụm từ "phân biệt đối xử" cho dễ hiểu.

Thứ tư, Điều 13, Khoản 1, Quốc kỳ Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình chữ nhật chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, nền đỏ ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh.

Hình ảnh Quốc kỳ Việt Nam, nền đỏ sao vàng hình ảnh vô cùng thiêng liêng, nền cờ màu đỏ tượng trưng cho nhiệt huyết cách mạng là công sức của các anh hùng liệt sỹ đã quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh trong mọi thời đại đều có ý nghĩa vô cùng to lớn trong việc giáo dục mọi thế hệ người Việt Nam phát huy truyền thống yêu nước của các bậc cha anh đi trước, tiếp tục xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu đẹp hơn, tươi đẹp hơn. Từ những phân tích trên, tôi đề nghị cần quy định rõ ràng tỷ lệ vị trí của ngôi sao vàng 5 cánh và bổ sung cụm từ "từ một" trước cụm từ ngôi sao vàng 5 cánh ghi rõ là 1 ngôi sao vàng 5 cánh. Quy định như vậy cho cụ thể, vì thực tế hiện nay Quốc kỳ nhiều nước cũng có hình ngôi sao.

Thứ năm, Điều 42 quy định công dân có quyền xác định dân tộc mình sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, tự do lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp, hàm ý của cụm từ "sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ" được hiểu là sử dụng ngôn ngữ của cả cha và mẹ. Tuy nhiên, để tránh hiểu sai trong trường hợp nếu cha là một dân tộc, mẹ là một dân tộc, nhưng chỉ sử dụng ngôn ngữ của mẹ thôi hay sao. Vì vậy, tôi đề nghị viết lại cho rõ ràng đó là công dân có quyền xác định dân tộc mình, sử dụng ngôn ngữ của cha, mẹ tự do lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp.

Tại Khoản 2, Điều 116 Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các đoàn thể nhân dân ở địa phương được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân và được mời tham dự hội nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn về các vấn đề liên quan. Tôi cho rằng quy định này chưa phù hợp, bởi vì người đứng đầu của đoàn thể nhân dân thì rất đông, nếu các đoàn thể này được mời tham gia hết thì sẽ có tình trạng đại biểu mời đông hơn đại biểu chính thức. Tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu thiết kế lại cho phù hợp với Điều 101 đó là Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu cơ quan trung ương của tổ chức chính trị xã hội được mời tham dự phiên họp của Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan. Vậy tại Khoản 2, Điều 116 đề nghị bỏ cụm từ "người đứng đầu các đoàn thể nhân dân" và thay vào đó là cụm từ "người đứng đầu tổ chức chính trị xã hội" thành câu hoàn chỉnh đó là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức chính trị xã hội ở địa phương được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân và được mời tham dự hội nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn về các vấn đề liên quan.

Tại Điều 117, đề nghị cân nhắc không nên quy định về Hội đồng bầu cử quốc gia trong Hiến pháp để không làm tăng tổ chức bộ máy, hơn nữa Hội đồng này hoạt động không thường xuyên chỉ 5 năm mới bầu cử một lần.

Thật đáng tiếc về việc Hội đồng Hiến pháp chưa được đưa vào quy định tại Hiến pháp lần này, vì nội dung này còn mới cần phải tiếp tục được nghiên cứu thay vào đó là tăng cường trách nhiệm giám sát việc thi hành Hiến pháp của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội. Tôi đề nghị về trách nhiệm giám sát phải

là việc làm được tổ chức thực hiện thường xuyên hơn, khoa học hơn, sáng tạo hơn và hiệu quả hơn. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Trần Đình Sơn - Đắc Lắk

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Thưa Quốc hội,

Theo gọi ý của Đoàn thư ký kỳ họp tôi xin phát biểu 2 vấn đề về chế định Viện kiểm sát nhân dân trong dự thảo Hiến pháp.

Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tiếp tục khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp là hoàn toàn đúng đắn, khoa học phù hợp với nguyên tắc quyền lực nhà nước thống nhất có phân công, phối hợp, kiểm sát giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Tuy nhiên quy định trong dự thảo theo tôi là chưa đầy đủ cần bổ sung và khẳng định rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân là cùng với Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp. Bởi lẽ Viện kiểm sát nhân dân thực hiện chức năng kiểm sát, điều tra trực tiếp về công tố, kiểm sát về tư vấn pháp luật trong quá trình xét xử đảm bảo để tòa án đưa ra quyết định bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không để oan sai, bỏ lọt tội phạm và kiểm tra trình án v.v...

Tính chất tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân được thể hiện ở chỗ khi thực hiện quyền công tố cơ quan này không chỉ đóng vai trò là bên buộc tội như pháp luật của một số nước quy định mà còn được giao nhiệm vụ ban hành các quyết định liên quan đến việc hạn chế một số quyền tự do của công dân như bắt, giữ, giam v.v... và chịu trách nhiệm về quyết định thuộc quyền phê chuẩn của mình.

Ở nước ta những năm qua khi thực hiện chức năng kiểm sát hội đồng xét xử của Tòa án, Viện kiểm sát đã phát hiện nhiều vi phạm và kháng nghị theo đúng trình tự pháp luật quy định được Tòa án nhân dân chấp nhận với tỷ lệ rất cao. Điều này cho thấy chức năng kiểm sát tuân theo pháp luật trong hoạt động tư pháp nói chung, xét xử của Tòa án nhân dân nói riêng là rất cần thiết nhằm chế ước hoạt động của cơ quan này và đã thể hiện rõ vai trò tích cực trong quá trình thực thi pháp luật. Trong khi đó quyền độc lập chỉ tuân theo pháp luật của tòa án không hề mất đi hoặc bị hạn chế mà còn có sự kiểm soát lẫn nhau trong nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước. Là một hệ thống cơ quan độc lập thực hiện chức năng kiểm sát do Quốc hội lập ra, thực hiện quyền phái sinh từ Quốc hội, quyền giám sát tối cao.

Kể từ khi ra đời đến nay Viện kiểm sát nhân dân luôn được coi là cơ quan thực hiện quyền tư pháp và quan điểm này đã được ghi nhận trong các văn kiện của Đảng cũng như thể chế hóa trong các văn bản quy phạm pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan cùng với tòa án và các cơ quan khác thực hiện quyền tư pháp vì chức năng tư pháp ở nhà nước ta theo cách hiểu truyền thống, được hiểu theo nghĩa rộng như sau: Thứ nhất là chức năng giám sát tuân theo pháp luật, thứ hai là chức năng tài phán, thứ ba là chức năng bảo vệ pháp luật, bảo vệ lợi ích nhà nước quyền và lợi ích sở pháp của công dân. Do vậy theo tôi đề nghị cần ghi lại

trong Hiến pháp là Viện kiểm sát nhân dân cùng với Tòa án nhân dân là cơ quan thực hiện quyền tư pháp như đã phân tích ở trên.

Thứ hai, từ khi chúng ta bỏ chức năng kiểm sát tôn theo pháp luật của Viện kiểm sát trong lĩnh vực hành chính, kinh tế với mong muốn để Viện kiểm sát tập trung hoạt động của mình vào hoạt động công tố nâng cao hiệu quả đấu tranh chống tội phạm liệu điều đó có xảy ra hay không thì thực tiễn vấn đề này trong kỳ họp thứ 5 và rất nhiều đại biểu quốc hội đã nêu vấn đề này, ví dụ đại biểu Nhã, đại biểu Du Lịch v.v...và nhất ý kiến của nhân dân. Về mặt thực tiễn và lý thuyết là không, bởi lẽ phòng và chống tội phạm là hai mặt thống nhất của cả quá trình đấu tranh với các biểu hiện của tội phạm, các hoạt động của Viện kiểm sát có mối quan hệ biện chứng với nhau nhưng mà phải thống nhất, hoạt động này hỗ trợ cho hoạt động kia đặc biệt là hoạt động giám sát tuân theo pháp luật trong lĩnh vực hành chính, kinh tế có tính phòng ngừa ngăn chặn răn đe tội phạm rất cao.

Từ nhiều năm nay một hoạt động quan trọng cần thiết gắn liền với việc phát hiện kịp thời các hành vi có dấu hiệu của tội phạm, của Viện kiểm sát không còn nữa, Viện kiểm sát chỉ còn một kênh thông tin về tội phạm rất thụ động đó là tin báo tố giác tội phạm của công dân tổ chức gửi đến rồi chuyển đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để giải quyết. Vì vậy, theo tôi nếu không có những giải pháp thay thế, bù đắp cho những khoảng trống cho hoạt động bảo đảm pháp chế thống nhất khi chúng ta điều chỉnh chức năng của Viện kiểm sát thì Quốc hội với tư cách chủ thể quyền giám sát tối cao việc tuân thủ Hiến pháp, luật do mình ban hành sẽ có những khó khăn nhất định, vì vậy tôi đề nghị Quốc hội cần nghiên cứu, nên giao cho Viện kiển sát nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm sát tuân theo pháp luật trong việc xử lý vi phạm hành chính, kính mong Quốc hội cân nhắc quyết định, xin hết.

Vi Thị Hương - Điện Biên

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Góp ý vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tôi xin có một số ý kiến:

Để tạo cơ sở hiến định vững chắc cho việc đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống tòa án theo Nghị quyết 49 của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo đó tòa án có vị trí trung tâm và hoạt động xét xử là trọng tâm trong hệ thống tư pháp, rất mong Ban soạn thảo cân nhắc, xem xét sửa đổi, bổ sung một số quy định của dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân như sau:

Thứ nhất, về nguyên tắc hoạt động của tòa án, tại Khoản 6, Điều 103 đề nghị bổ sung thêm cụm từ "trừ trường hợp do luật định" sau cụm từ "chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm được bảo đảm" lý do hiện nay pháp lệnh thủ tục rút gọn trong tố tụng dân sự cũng đang được xây dựng theo hướng việc giải quyết theo thủ tục rút gọn sẽ không được kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Bên cạnh đó cũng đề nghị cân nhắc, bổ sung quy định về việc đối với các vụ án đã được xét xử sơ thẩm, phúc thẩm mà có sai sót thì không xét xử giám đốc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao có quyền xét xử và quyết định ngay việc giải quyết vụ án có thể sửa

một phần hoặc toàn bộ bản án quyết định bị kháng nghị nếu có đủ căn cứ để đưa ra quyết định này. Để tránh tình trạng vụ án phải xét xử lại nhiều lần gây tốn kém về thời gian, tiền bạc ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự.

Theo quy định của pháp luật hiện hành thì Bộ luật tố tụng dân sự và Luật tố tụng hành chính cụ thể là Điều 297 của Luật tố tụng dân sự và Điều 225 Luật tố tụng hành chính cũng đã cho phép Hội đồng giám đốc thẩm có quyền hủy bản án quyết định bị kháng nghị và giữ nguyên bản án quyết định đúng pháp luật của tòa án cấp dưới đã bị hủy hoặc sửa mà không cần xét xử sơ thẩm hay phúc thẩm lại.

Thứ hai, về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Tòa án nhân dân tối cao tại Khoản 3, Điều 104 của dự thảo Hiến pháp (sửa đổi) quy định "tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc tổng kết thực tiễn xét xử bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử". Tôi đề nghị cân nhắc khi sử dụng cụm từ "trong xét xử" vì lý do: Bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật được thể hiện trong việc ban hành các nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật và chủ trì soạn thảo hoặc tham gia ban hành các văn bản liên tịch, các văn bản này hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật trong tất cả quá trình điều tra, truy tốt xét xử các vụ án hình sự chứ không chỉ bảo đảm thống nhất pháp luật trong giai đoạn xét xử.

Trong thực tế việc ban hành nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chưa được các cơ quan tiến hành tố tụng khác thực hiện vì lý do nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chỉ là hướng dẫn thống nhất pháp luật trong hoạt động xét xử. Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc, bổ sung thêm quy định "Tòa án nhân dân tối cao có thẩm quyền ban hành án lệ" về vấn đề này tôi xin phát biểu thêm để thể hiện quan điểm của mình. Việc bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật của Tòa án nhân dân tối cao thông qua phương thức ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật và phát triển án lệ là thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết 49 của Bộ chính trị.

Bảo đảm nâng cao chất lượng xét xử, hạn chế khắc phục tình trạng án bị hủy, sửa nghiêm trọng do lỗi chủ quan của thẩm phán, hội đồng xét xử là yêu cầu thường xuyên cấp thiết đang đặt ra đối với tòa án các cấp. Bên cạnh giải pháp nâng cao trình độ trách nhiệm của thẩm phán, việc bảo đảm áp dụng pháp luật thống nhất trong công tác xét xử có vai trò rất quan trọng. Phát triển án lệ được hiểu là các quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về một vụ việc nào đó có chứa đựng các lập luận để giải thích các vấn đề sự kiện pháp lý và chỉ ra các nguyên tắc hoặc quy phạm pháp luật cần áp dụng cho việc giải quyết vụ việc đó trở thành chuẩn mực chung cho những vụ án tương tự phải được xem xét và phán quyết như nhau. Hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta đang trong quá trình hoàn thiện, tình trạng chờ văn bản hướng dẫn luật vẫn còn có những quy định không rõ ràng, thiếu cụ thể, không khả thi hoặc chưa điều chỉnh kịp thời những tình huống, sự kiện pháp lý mới phát sinh.

Về lý luận, nếu pháp luật quy định đầy đủ và rõ ràng cho từng hoàn cảnh cụ thể thì không cần đến án lệ, nhưng thực tiễn chứng minh pháp luật không bao giờ

đầy đủ, rõ ràng và chi tiết và nó luôn lạc hậu so với cuộc sống, đặc biệt với các vấn đề pháp lý có nhiều quan điểm khác nhau, trái chiều nhau và nhiều quan điểm chưa thống nhất giữa hàn lâm và thực tiễn trong pháp luật nước ta hiện nay. Vì vậy, rất cần có sự bổ sung giải thích và hướng dẫn kịp thời việc áp dụng thống nhất pháp luật từ phía các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong đó có Tòa án nhân dân tối cao, hệ thống pháp luật Việt Nam không công nhận án lệ.

Tuy nhiên, có công nhận án lệ hay không thì nó vẫn đang tồn tại trong thực tế, không qua thực tiễn xét xử, Tòa án nhân dân tối cao đưa ra hướng giải quyết của mình, Tòa án đưa ra cách hiểu thống nhất về quy định nào đó như một dạng án lệ, nhưng chưa được ghi nhận chính thức. Về mặt pháp lý không công nhận án lệ, nhưng án lệ vẫn tồn tại, án lệ tồn tại như một quyền lực mềm bên cạnh quyền lực cứng là các văn bản quy phạm pháp luật, trong bối cảnh từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện nay việc chính thức thừa nhận án lệ là một việc nên làm và làm công khai như công bố chính thức những bản án được coi là nguyên mẫu của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bản án phải được áp dụng, phải công bố, công khai và công bố bản án sẽ góp phần bảo đảm tính minh bạch của pháp luật và có ý nghĩa quan trọng cho cả các thẩm phán lẫn người dân khi ban hành án lệ sẽ tạo điều kiện cho các thẩm phán áp dụng pháp luật thống nhất, còn người dân có thể hiểu biết các quy định của pháp luật rõ ràng hơn và góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, phát triển án lệ không phải là một bước lùi của hoạt động xét xử, quan trọng là phát triển án lệ theo mô hình nào và áp dụng đến đâu, dù theo hệ thống pháp luật thành văn hay bất thành văn thì việc áp dụng án lệ vẫn rất cần thiết. Vì vậy, việc ghi nhận án lệ trong Hiến pháp là một cơ sở hiến định quan trọng. Đây chính là phương thức hiệu quả để khắc phục các khiếm khuyết của pháp luật và bảo đảm việc áp dụng pháp luật thống nhất trong hoạt động xét xử, tạo tính ổn định, minh bạch trong các phán quyết của tòa án. Trên đây là ý kiến tham gia của tôi, tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn.

Chu Sơn Hà - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản đồng tình với giải trình, tiếp thu của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, tôi tham gia một số vấn đề như sau.

Một là đối với Điều 54 sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Hiến pháp 1992 . Tôi đồng tình với giải trình của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đối với Khoản 3 về thu hồi đất cụ thể là nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh, vì lợi ích quốc gia, công cộng, phát triển kinh tế-xã hội. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật. Tôi cho rằng nếu không thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội thì sẽ ảnh hưởng lớn đến việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm và dài hạn, phát triển cho đất nước. Do vậy, quy định như trên là một tất yếu.

Kính thưa Quốc hội, tôi có ý kiến để làm rõ thêm những thiếu sót có liên quan đến đất đai trong thời gian vừa qua, không phải lỗi do quy định của Hiến pháp mà là do các nguyên nhân sau đây.

Một là do hệ thống pháp luật của chúng ta cụ thể hóa các chế định đất đai trong Hiến pháp chưa đáp ứng được thực tế, không riêng gì đối với Luật đất đai mà đã để lại xảy ra những trường hợp.

Thứ nhất là do trình độ, năng lực của cán bộ, công chức không đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn, từ đó không hiểu đầy đủ, dẫn đến có các hành vi vi phạm thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

Thứ hai là một bộ phận cán bộ, công chức thoái hóa, biến chất có tư tưởng lợi ích nhóm, lợi dụng cơ chế mượn danh chính quyền để cố ý làm trái, không phục vụ cho lợi ích quốc gia. Nguyên nhân thứ hai là do công tác quản lý nhà nước của chúng ta trong thời gian vừa qua còn buông lỏng, quy hoạch được thông qua chậm, không kịp thời, chất lượng còn hạn chế, không sát với đòi hỏi của thực tiễn và không có sức sống lâu dài dẫn đến phải thường xuyên bổ sung, sửa đổi và điều chỉnh thêm vào đó là quá trình tổ chức chấp hành quy hoạch cũng không nghiêm túc, các sai phạm trong quản lý nhà nước về đất đai xử lý không nghiêm.

Thứ ba là do không làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, không thực hiện công khai, minh bạch về đền bù, thu hồi đất về phân phối lại địa tô chênh lệch khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Từ phân tích trên, tôi đề nghị sau khi Hiến pháp được thông qua, các cơ quan có thẩm quyền cần phải có các giải pháp ngăn chặn kịp thời nhằm khắc phục những tồn tại trên, nhất là phải kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ thoái hóa biến chất, không sợ thiếu cán bộ vì chúng ta còn nhiều cán bộ, công chức có tầm và có tâm vì đất nước vì nhân dân.

Về Chương IX trong dự thảo Hiến pháp (sửa đổi), tôi không nhất trí với tiếp thu, giải trình của Ủy ban sửa đổi Hiến pháp. Tôi đề nghị giữ nguyên Chương Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và tiến hành sửa đổi Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân sẽ bổ sung, sửa đổi nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phù hợp với đặc điểm của nông thôn, đô thị, hải đảo, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn và theo đúng chỉ đạo đã được ghi trong các văn bản của Đảng. Lý do tôi đề nghị như trên đó là về mặt nguyên tắc các chế định trong Hiến pháp phải rõ ràng, chỉ sửa đổi những vấn đề gì đã rõ theo tinh thần chỉ đạo của trung ương.

Thứ hai, vấn đề thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường. Chúng ta đã tiến hành thực hiện từ năm 2008 đến nay gần một nhiệm kỳ, gần đủ 5 năm nhưng chưa tổ chức tổng kết thí điểm. Tôi xin nêu với Quốc hội một số số liệu trong báo cáo mà trong tay các vị đại biểu Quốc hội cũng đã nêu và trong này có đại biểu Thanh và đại biểu Diệu cũng đã nêu nhưng chưa đầy đủ, tôi muốn nhắc lại.

Trong Báo cáo của Chính phủ số 443 ngày 24/10/2013 trang 22 cho thấy, đối với cấp ủy 17/46 cấp ủy có báo cáo đạt 36,96% cấp ủy tỉnh đồng ý không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp quận, huyện, phường; 16/46 cấp ủy bằng 34,78% đề nghị giữ nguyên như Hiến pháp năm 1992, tức là vẫn có Hội đồng nhân dân ở các cấp.

Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có 10/54 Hội đồng nhân dân có báo cáo bằng 18,52% đồng ý không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường và 29/54 bằng 53,70% đề nghị giữ nguyên như Hiến pháp năm 1992.

Kết quả trên cho thấy duy nhất chỉ có Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đồng ý giữ nguyên Chương: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân như Hiến pháp năm 1992, đạt 53,70%. Số còn lại đều không quá bán 50%. Đối với Báo cáo giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội, trong Báo cáo số 538 ngày 25/10/2013 có ghi qua tổng hợp 29/52 đơn vị hoặc địa phương đề nghị được giữ nguyên mô hình tổ chức chính quyền địa phương có đầy đủ Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở ba cấp như quy định ở Hiến pháp 1992.

Tại kỳ họp Quốc hội trước đây đã lấy ý kiến bằng phiếu đối với các vị đại biểu thì có 156 đại biểu Quốc hội đồng ý theo phương án 1, đó là không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường; 145 đại biểu Quốc hội đồng ý theo phương án 2, tức là giữ lại nguyên Chương: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân như Hiến pháp năm 1992. Như vậy, số đề nghị sửa đổi Chương X như trong dự thảo chỉ hơn 11 đại biểu Quốc hội, đồng thời số đồng ý cũng chưa quá bán so với tổng số đại biểu Quốc hội.

Tóm lại, tôi cho rằng quyền lực thuộc về nhân dân và theo nguyên tắc ở đâu có quyền lực thì ở đó có giám sát thực hiện quyền lực. Do đó tôi đề nghị việc gì chưa rõ, ví dụ như việc thí điểm Hội đồng nhân dân các cấp vừa rồi là chúng ta chưa tổng kết và kể các số liệu cũng chưa bảo đảm quá bán tổng số đại biểu Quốc hội. Các ý kiến của các cấp ủy Đảng cấp tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cũng còn rất nhiều ý kiến khác nhau. Do đó tôi đề nghị giữ nguyên chương về Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân theo Hiến pháp 1992. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Sơn - Hà Tĩnh

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi bày tỏ sự đồng tình cao và thấm nhuần như giải trình, tiếp thu, chỉnh lý của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp do đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật đã trình bày. Ngoài việc giải trình, tiếp thu và hoàn thiện bản Hiến pháp theo ý kiến của đại biểu Quốc hội, của nhân dân, của các nhà khoa học chúng tôi cho rằng một ý nghĩa hết sức to lớn đó là thảo luận và trao đổi tranh luận nâng cao nhận thức ở nhiều góc nhìn về đại biểu Quốc hội để bộ luật cơ bản của chúng ta được hoàn thiện tốt hơn, nhất là tuyên truyền pháp luật cho nhân dân. Qua xem truyền hình trực tiếp và qua phản ánh cử tri nhìn nhận được vấn đề này càng rõ nét hơn. Những giải trình có thể có những việc thỏa đáng, có những việc chưa thỏa đáng nhưng đó chính là những dữ liệu, những vấn đề của cuộc sống mà chúng ta cần phải tiếp tục nghiên cứu để đưa vào trong các chương trình thực hiện của Quốc hội cũng như pháp luật sắp tới. Đó là những điều chúng tôi cho rằng kết quả đạt rất cao.

Sự khẳng định về chế độ chính trị, bản chất giai cấp của nhà nước để nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quyền

lực nhà nước thuộc về nhân dân. Trong tính hệ thống của thể chế chính trị được Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội đã hiến định sự tiếp thu và khẳng định kế thừa và phát triển Hiến pháp. Đó là Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và đặc biệt là các đoàn thể trong hệ thống chính trị ở Điều 9 và Điều 10 chúng tôi cho rằng đã bổ sung và hoàn thiện. Điều này đã được tiếp thu một cách nghiêm túc và đầy đủ để được khẳng định vị thế và cũng thể hiện quyền lực thuộc về nhân dân trong trách nhiệm của các tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các lực lượng chính trị xã hội.

Cùng với việc bổ sung, kiểm soát quyền lực nhà nước tại Khoản 3, Điều 2 về quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp, kiểm soát việc các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Chúng tôi đồng tình cao, đây là một vấn đề mới và cũng hết sức quan trọng, đề nghị như đại biểu Phạm Đức Châu đã có phân tích, có bổ sung và hoàn thiện thêm ở các điều luật để việc thực hiện này thể hiện được toàn diện hơn để tránh lạm dụng quyền lực trong thể chế này.

Về Chương IX, nội dung chính quyền địa phương chúng tôi đồng tình cao tại Điều 110 về các đơn vị hành chính của các cấp, thẩm quyền lập mới, điều chỉnh địa giới hành chính của Thường vụ Quốc hội. Ở đây chúng tôi thấy rằng việc hành chính các cấp chúng ta đã có nghiên cứu, đổi mới và thực sự nếu các đơn vị hành chính theo 4 cấp và ở đâu có Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thì chúng ta đã thể hiện. Việc thực hiện thí điểm để chúng ta làm đó là vấn đề đặt ra cuộc sống và trong cái mới này chúng tôi cho rằng cần tiếp tục nghiên cứu. Do đó pháp luật hiến định lần này cũng phải có những điều ngoài khẳng định đó cũng phải có cái mở để chúng ta tiếp tục có nghiên cứu phù hợp như trong điều chúng ta đã nêu ra.

Chúng tôi cho rằng có một nội dung mà chúng ta phải nghiên cứu có thể có những thông điệp hôm nay chúng ta chưa đưa vào Hiến pháp nhưng trong Luật tổ chức Quốc hội hoặc tổ chức Hội đồng nhân dân các cấp sắp tới có những điều chỉnh, chúng tôi cho rằng trong quy mô để thực hiện thể chế của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, tính hiệu lực, hiệu quả có khi chưa cao. Vì một địa phương xã, phường quá nhỏ, quá ít dân số tỷ lệ và mức độ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cũng không đủ quyền lực tổng thể. Chúng ta phải có nghiên cứu để đưa vào. Từ đó suy nghĩ trong hiến định lần này chúng ta có suy nghĩ để từ thôn xóm thí điểm để có hệ thống lãnh đạo tốt, sau này xã, phường quy mô nào phù hợp, trong Hiến pháp có thể chúng ta không nêu cụ thể nhưng chúng tôi đề nghị có một suy nghĩ chỗ này để quy định thêm quy mô phù hợp nhưng phải có đáp ứng yêu cầu.

Việc thứ ba, trong việc thực hiện quyền lực nhà nước ở địa phương và thực hiện để có Ủy ban nhân dân thì ở đó có Hội đồng nhân dân tương ứng, đó là trong những điều kiện bình thường và những điều kiện trong thể chế quy định cái đó là một khẳng định thể chế quản lý của chúng ta dân chủ, quyền lực thông qua Hội đồng nhân dân các cấp nhưng việc hiện nay chúng ta đang nghiên cứu để có định hướng và có những tính đặc thù của đặc khu kinh tế hoặc những vùng chúng ta có những đặc thù trong này. Chúng tôi đề nghị quy định rõ chỗ này, có thể đưa vào

cụ thể ở những vùng hải đảo, đặc khu kinh tế để có những tổ chức không phải chính quyền hoàn thiện mà có thể có đại diện chính quyền không có Hội đồng nhân dân nhưng thể hiện được quản lý nhà nước ở phương diện này một cách đầy đủ. Chúng tôi có đề nghị ý kiến như vậy. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thị Quyết Tâm - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin được tham gia mấy ý kiến như sau. Ở lời nói đầu tôi đề nghị thay từ "mấy" bằng từ "hàng" như một số ý kiến của mấy vị đại biểu trước đã phát biểu. Trải qua hàng ngàn năm lịch sử và tôi có một đề nghị ở cụm sau của đoạn đầu này là "đã hun đúc lên truyền thống yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, kiên cường" tôi nghĩ "kiên cường" không chỉ là truyền thống mà đó là bản chất, là một tính chất rất là quan trọng và đặc trưng của nhân dân Việt Nam. Cho nên tôi đề nghị không để chữ "kiên cường" ở đoạn sau mà đưa lên đoạn trước "đấu tranh anh dũng, kiên cường để dựng nước và giữ nước, hun đúc lên truyền thống yêu nước đoàn kết, nhân nghĩa, bất khuất", bỏ chữ "và""xây dựng nền văn hiến Việt Nam". Lời nói đầu tôi đề nghị mấy điểm như vậy.

Ở Chương I về chế độ chính trị, Điều 1 tôi đề nghị bổ sung, cụm từ "dân chủ" để viết thành "nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, dân chủ, có chủ quyền" ghi dân chủ để tương thích với Điều 2 nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân vì nhân dân. Không chỉ đơn giản là tương thích mà nói đến dân chủ là còn phải thể hiện bản chất của nhà nước ta, nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân như Điều 2 đã khẳng định. Thì ở trên bản nhà nước phải ghi nhà nước ta là nhà nước độc lập dân chủ.

Mặt khác dân chủ vừa là bản chất vừa là mục tiêu, đồng thời vấn đề dân chủ hiện nay là vấn đề mà nguyện vọng của nhân dân đòi hỏi chúng ta phải thực hiện và phải vươn tới, phải giữ cho được một nền dân chủ thực sự để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân một cách thực chất.

Ở Chương về quyền con người, tôi có đề nghị rất là hoan nghênh Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã tiếp thu ý kiến của đại biểu ghi nhận ý kiến của đại biểu để bổ sung quyền học tập của nhân dân đặc biệt là giáo dục tiểu học là bắt buộc không phải trả học phí, không phải trả tiền được tiếp thu và ghi ở Điều 61, đó là những cơ chế. Tôi đề nghị nếu được thì Ủy ban dự thảo sửa đổi tiếp thu và ghi ở Điều 39 ghi ở quyền của công dân sửa lại như sau: Quyền công dân thì công dân có quyền và nghĩa vụ học tập giáo dục tiểu học là bắt buộc không phải trả tiền. Tôi nghĩ rằng nếu đưa ở ý này ở Điều 61 trở về Điều 39 nói về quyền của công dân, quyền của con người thì tôi nghĩ nó mạnh hơn, tính hiến định mạnh hơn. Tôi đề nghị như vậy.

Ở Điều 54, tôi rất tán thành việc tiếp thu của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp nhiều điểm, nhưng tôi vẫn đề nghị theo một cách để diễn đạt trong Hiến pháp

là nhà nước thu hồi đất ở Khoản 3 của Điều 54: Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh, vì lợi ích quốc gia công cộng phát triển kinh tế-xã hội, việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo giá thị trường. Nói như vậy để nó tương thích với Điều 112 của dự thảo Luật đất đai ở Điểm c của Điều 112, một trong những nguyên tắc để định giá đất là phù hợp với giá phổ biến trên thị trường, Luật đất đai đã nói đến giá phổ biến trên thị trường thì vì sao chúng ta lại không đặt vấn đề là theo giá thị trường trong hiến định. Tôi đề nghị điều này trước hết là để tương thích với Điều 112 dự thảo Luật đất đai (sửa đổi). Mặc khác, để hạn chế việc lạm dụng trong việc thu hồi đất về phát triển kinh tế-xã hội với cách định giá mà không coi trọng quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của cá nhân và tổ chức đang sử dụng đất và đây là một vấn đề nhân dân rất kỳ vọng cho việc sửa đổi Hiến pháp lần này, hiến định một cách rõ ràng vấn đề này để không còn kẽ hở cho việc lạm dụng, lợi dụng pháp luật để xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân đang sử dụng đất.

Vấn đề cuối cùng, tôi xin góp ý vào Chương IX chính quyền địa phương, ở chương này tôi thấy Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã tiếp thu rất tốt ý kiến của nhân dân cũng như đại biểu. Tuy nhiên, cũng còn mấy việc, tôi đề nghị Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp tiếp tục nghiên cứu để tiếp thu và hoàn chỉnh một cách tốt nhất phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển của đất nước chúng ta trong giai đoạn hiện nay cũng như trong thời gian tới, cụ thể ở Điều 110, tôi thấy rằng ở Khoản 1, Điều 110 ở đoạn cuối cùng của Khoản 1. Tôi đề nghị bổ sung đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, đô thị, hải đảo do luật định. Bởi vì nếu không bổ sung đối tượng để điều chỉnh của Hiến pháp là đô thị và luật định thì sẽ khó khăn trong việc xây dựng luật về đô thị trong thời gian tới, thực tế chúng ta thấy rằng đối với những đô thị phát triển tương đối rồi thì địa giới hành chính mật độ dân số cao, tính liên thông lớn. Chính vì vậy mà không nhất thiết phải có phân định địa giới hành chính ba cấp như phổ biến trong đất nước chúng ta cho nên tôi nhất chí để ở các cụm trên để có tính thống nhất chung nhưng mà trong cũng có đặc thù phù hợp với tạo thế phát triển và đồng thời trên cơ sở đó chúng ta cũng bỏ bớt những cái tầng lớp trung gian không cần thiết ở những đô thị phát triển, giảm biên chế tăng tính phục vụ nhân dân. Như vậy, điều hành của công tác quản lý nhà nước sẽ có hiệu quả hơn, tôi đề nghị như vậy cho nên viết lại là "đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt đô thị, hải đảo do luật định" ở đoạn sau của Điều 110.

Ở Điều 111 tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 111 và Khoản 1 thì thêm chính quyền địa phương có Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được tổ chức ở các đơn vị hành chính v.v...

Điều 111 bỏ Khoản 2 vì Khoản 2 trùng với Khoản 1, Điều 112 chỉ viết Khoản 1, Điều 112 và cuối Khoản 1, Điều 112 thêm chữ "do luật định" là đủ, chính vì vậy tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 111 là hợp lý. Trên đây là ý kiến của tôi. Xin hết.

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Sau một ngày làm việc với tinh thần dân chủ, trách nhiệm cao đã có 42 vị đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến tại Hội trường. Các vị đại biểu Quốc hội chưa kịp phát biểu ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội xin trân trọng đề nghị các vị gửi ý kiến bằng văn bản của mình cho Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp và Đoàn thư ký kỳ họp.

Nhìn chung ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội đều bày tỏ sự tán thành với bố cục và nội dung của dự thảo Hiến pháp. Các vị đại biểu Quốc hội cho rằng bản dự thảo Hiến pháp đã thể hiện được mục tiêu, quan điểm, định hướng lớn, những vấn đề có tính nguyên tắc về bản chất của nhà nước và chế độ ta đã được nêu trong nghị quyết của Đảng, nghị quyết của Quốc hội. Dự thảo đã phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân, phù hợp với tình hình của đất nước,

Các vị đại biểu Quốc hội đã góp nhiều ý kiến cụ thể với những lập luận sâu sắc và thuyết phục vào một số nội dung của dự thảo. Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp sẽ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức hữu quan nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu một cách tối đa giải trình đầy đủ các ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và sẽ báo cáo với Quốc hội vào ngày 18 tháng 11 tới với tinh thần để xây dựng một bản Hiến pháp có chất lượng tốt nhất trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp này của Quốc hội. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Quốc hội về nghỉ.